

NHÂN BẢN

Mensuel d'information et de liaison
 Directeur : Phan Văn Hưng
 Commission paritaire n° 59809
 Siège : Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris .
 5 Albert Camus - 92340 Bourg la Reine - France
 Dépôt légal n° 44101
 CCP n° 20332.01 Paris (Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris)
 Prix du numéro : 3 FF
 Abonnement :

| | France | Europe | Monde |
|------------|--------|--------|---------|
| 1 numéro | 3 FF | 5 FF | 6,50 FF |
| 11 numéros | 40 FF | 50 FF | 65 FF |

NGUYỆT SAN - NĂM THỨ NHÌ - NGÀY 1-5-1978 - SỐ 14

LÂM LÂM NHÂN BẢN

HÃY HÀNH ĐỘNG

Ba năm đã qua sau ngày buồn nhất của dân tộc. Ba năm qua dài, dài lê thê như nỗi khổ của dân Việt, dài như chuỗi ngày của kẻ tù đầy, dài như niềm hy vọng của người tha hương.

Những ba năm cũng quá ngắn, quá ngắn vì không đủ cho nhân dân ta, tuy đã thấu được những thắng lợi đầu tiên rất khích lệ, lật hẳn được thế cờ.

Ba năm đã qua, đã đến lúc chúng ta kiểm điểm những thành quả và những thiếu sót của chúng ta trong ba năm tranh đấu. Kiểm điểm để nhìn lại chặng đường - khó khăn nhất vì đó là chặng đường đầu - đã vượt qua hầu thấy rõ hơn chặng đường còn lại phải đi cho tới ngày vinh quang của dân tộc.

Những thắng lợi đạt được hầu không thiếu. Trên mọi địa hạt.

1. Tại quốc nội, phong trào kháng chiến của nhân dân ta đã đạt được cam kết nồng hậu của toàn dân. Tại nhiều nơi, dân chúng không ngại tham gia trực tiếp vào công cuộc cứu nước, bằng cách tiếp tế, bao bọc, thông tin kháng chiến hay bằng cách rải tai tuyên truyền chống lại Cộng sản. Hiện nhiên, những hoạt động này đang cần trở không ít gương máy kềm kẹp của nhà cầm quyền hiện tại.

2. Trên trường quốc tế, tiếng nói của người Việt tự Do đã không ngớt lời mạnh mẽ. Nhờ vết bó được bóc dần khỏi đôi của những xích sắt của một thế lực số, chính nghĩa của chúng ta đã thấu được nhiều cảm tính của dù luân thế giới. Bây giờ, khi thiếu những tờ báo, những cơ quan ngôn luận, những nhân vật có tầm vóc quốc tế, nghị chính phủ sẵn sàng hậu thuẫn cho cuộc tranh đấu của chúng ta.

3. Giới Việt kiều tại hải ngoại đã bị thúc đẩy trong trách của mình trong giai đoạn mới. Rõ ràng nhất là nhân số của các lực lượng tự do đã phát triển mạnh mẽ song song với lòng nhiệt huyết và tinh thần hy sinh.

Tuy nhiên, nhìn những thành quả trên, chúng ta vẫn có cái cảm giác khó chịu của một sự mong manh nào đó.

Vì, nói đúng ra, những người Việt tự do tuy có đông hơn thật đấy, nhưng sức mạnh thực sự của cộng đồng tự do không phải vì thế mà đã tăng trưởng. Tại quốc nội và trên

(Xem tiếp Tr. 3)

ĐÁNH LỚN TẠI HÀ TIÊN

HÀ NỘI & KAMPUCHIA THAY PHIÊN TẤN CÔNG NHAU

C.S.V.N. ĐÁNH THẮNG VÀO TAKEO

Liên tiếp trong những tháng vừa qua, những chi tiết về các biến động ở vùng biên giới Việt-Miền đã được các báo chí Việt Nam và thế giới đăng tải rất nhiều. Người ta được nghe hai bên tỏ cáo lần nhau trên các đài phát thanh trong khi quân đội hai bên vẫn chen giết lẫn nhau từ vùng 3 biên giới Việt - Miền Lào xuống tận Hà-Tiên.

HÀ TIÊN BỊ ĐÁNH PHÁ

Đài phát thanh Hà-Nội vừa loan báo quân đội Khơ-Me lên đến hàng ngàn người đã vượt biên giới và dùng tàu đổ bộ tràn ngập vùng ngoại ô Hà Tiên vào ngày 14-3.

Vào 3 giờ sáng ngày 14-3 một lực lượng bộ binh và hải quân Khơ-Me đã tấn công vùng Hà-Tiên thuộc tỉnh Kiên Giang. Vào lúc 22g cùng ngày hai tiểu đoàn Khơ-Me chiến Xa-Xia và Kỳ-Lô, 6 cây số Tây Bắc Hà-Tiên. Một tiểu đoàn khác tấn công Xa-Khi, Thi-Van và Địa-Tang. Trên đường tiến về vùng Hà-Tiên, lực lượng Khơ-Me đổ cũng đã đánh vào Rạch Cầu-Dộng và vùng núi Ba-Li, 4 cây số phía Tây và Tây Bắc của thành phố này.

Hà-Tiên là nơi đã chứng kiến nhiều trận giao tranh giữa hai lực lượng quân sự Hà-Nội và Khơ-Me từ tháng 4 năm ngoái. Từ tháng 11-77, thị trấn này bị bỏ trống, dân chúng đã di tản vào sâu trong nội địa Việt Nam. Tại vùng này, người ta có thể nghe tiếng đại bác, súng cối 130 ly nổ vào nội địa, Việt Nam và tọng pháo chĩa sâu vào đất Kam-Pu-Chia.

TÀN SÁT TẠI MỸ ĐỨC

Làng Mỹ-Đức, phía Tây - Bắc Hà-Tiên, cũng bị tàn công trng thời gian này. Theo ông Nguyễn Hoàn được báo chí phỏng vấn, có 72 thường dân bị giết hoặc bị thương nặng trong suốt 48 tiếng đồng hồ quân đội Khơ-Me chiếm đóng làng này. Lực lượng Khơ-Me được trang bị bằng súng AK47 và B40 đã càn quét vùng này rồi bỏ đi mang theo gạo và súc vật của nông dân.

Tướng thuật trận tấn công này, ký giả Nayan Chanda viết: "Theo lời kể lại của những kẻ sống sót, cuộc tấn công này xảy ra sáng sớm ngày 14-3 khi dân làng bỗng nhiên thức giấc trong tiếng hô hét của quân Khơ-Me đang tràn vào những căn nhà, tay cầm súng lưỡi lê đánh đập dân làng cho đến chết.

Các phóng viên đã nhìn thấy nhiều xác chết của dân ông,

của dân bà và trẻ con khi đi thêm các ngôi nhà... Một vài xác chết bị mổ bụng và bị đánh đập đến quần người. Một số khác nằm trên lưng đã đi đường sau đây nhà, chắc họ bị hạ sát khi đang tìm đường tẩu thoát.

... 4 con trâu nằm chết trên thửa ruộng. Dân làng báo rằng Khơ-Me đổ đã giết chết 4 con trâu này vì không tìm được trâu đi được...

... Theo lời thiếu tá Châu, 2 tiểu đoàn Khơ-Me đã tham gia cuộc tấn công, một tiểu đoàn danh Mỹ-Đức còn tiểu đoàn kia toàn tiến vào Hà-Tiên theo ngã Tây. Tuy nhiên theo các điều nhận xét được, chúng ta khó có thể tưởng tượng được rằng quân Khơ-Me có thể đồng đến như vậy. Dùng hơn, có lẽ vài trăm quân. Khơ-Me đã tấn công Mỹ-Đức để giết và phá hoại, trong khi đó thì mới đến vì khai đồng và phục kích quân tiếp viện của Hà-Nội từ Hà-Tiên kéo đến..."

PHƯỚC-LONG

Vào ngày 19-3, Hà Nội lại tố cáo Kam-Pu-Chia mang hai tiểu đoàn danh 3 ấp thuộc quân Bộ-Đức tỉnh Sông - Bè (Phước Long). Từ 5 giờ sáng ngày 18-3, Khơ-Me đổ đã tấn công Ấp 4, Ấp 6 và Ấp Xa-Trạch thuộc xã Hưng Vinh, cách Bè-Đức 3 cây số về phía Bắc. Riêng thị trấn Xa-Trạch đã có 100 thường dân bị tham sát, một số người khác bị thương, 120 căn nhà bị thiếu rụi và một số tài sản của thường dân đã bị mang đi.

TÂY-NINH

Từ đầu tháng 3, nhiều trận kịch chiến đã diễn ra ở phía Bắc Tây Ninh. Trong khoảng thời gian từ 27-2 đến 3-3, Hà Nội loan báo đã giết hơn 100 quân Miền tại các vùng Lô-Gổ, Ka-Tum, Xa-Mít, Trong Địch, Hoà-Ku thuộc tỉnh Sông Bè (Phước Long). Ngoài ra cũng có các cuộc giao tranh liên tục tại Đình Ba, Thượng Phước thuộc quận Hồng - Ngự tỉnh Đồng Tháp.

CSVN ĐÁNH QUỐC-LỘ 19

Ngày 10-3, Đài Phát Thanh Nam Vang lên tiếng tố cáo một tiểu đoàn CSVN gồm 250 người xâm nhập và tấn công các lực lượng Miền đồng ở tỉnh Ratanakiri phía Bắc Quốc Lộ 19, đầu mặt với Plei-Ku. Theo nguồn tin này thì lực lượng CSVN bị đẩy lui, bỏ lại nhiều xác chết.

(Xem tiếp Tr. 2)

TUYÊN CÁO của 18 hội đoàn S.V & K.B Nhân ngày 30.4

Sau ba năm dưới sự cầm quyền của Đảng Cộng Sản Việt Nam, trước hiện tình vô cùng đen tối của đất nước và dân tộc, chúng tôi, tất cả các hội đoàn sinh viên và kiều bào Việt Nam nhóm họp tại Beauvais, đồng ký tên vào bản tuyên cáo này và cũng có một nhân định như sau:

1. Trong nước, nhân quyền bị chà đạp khắp mọi nơi và trong mọi địa hạt. Điền hình nhất, mặc dù nhà cầm quyền tuyên bố có dân chủ, hơn 200.000 người đói lả vẫn còn bị giam cầm trong các trại tù gọi là "trại cải tạo"; ngược lại với những lời hứa tự do, tít ngưỡng vẫn bị đàn áp, tất cả các khuynh hướng văn chương, nghệ thuật, chính trị, khác với đường lối nhà cầm quyền đều bị loại trừ, và tất cả những ai dám đứng lên phản đối đường lối nhà nước những vị tằng ni tu si, những văn nghệ sĩ chân chính, đều bị bắt giữ.

Thêm vào đó, những "vùng kinh tế mới" được dựng lên để trả thù nhân dân miền Nam và tiêu diệt đời sống khai hoang.

2. Trong 3 năm qua, nền kinh tế Việt Nam bị đưa vào lối bịt. Chính sách thất nhân tâm của chính quyền, đượ thể hiện qua các "vùng kinh tế mới" và sự truất bỏ quyền tự hữu, đã đưa đến sự bất công tác của toàn dân, vì vậy lượng sản xuất vô cùng yếu kém.

3. Ngược lại những lời tuyên truyền của Đảng Cộng-Sản VN, trên địa hạt xã hội, tất cả những tệ đoàn như nạn tham nhũng, mai dâm, hút sách vẫn tiếp tục phát triển. Những bất công xã hội vẫn đầy rẫy do sự hiện hữu của một giai cấp thống trị mới.

4. Chiến tranh tàn bạo trở về trên đất nước sau bao nhiêu năm nước mất và xương máu. Tại biên giới Việt-Miền và trên chiến trường Ai-Lao, tuổi trẻ Việt Nam tiếp tục bị hy sinh cho tham vọng bá chủ của Đảng Cộng Sản VN.

Nhân định như trên, chúng tôi, sinh viên và kiều bào Việt Nam tại Âu Châu, đòi hỏi nhà cầm quyền Cộng Sản VN phải:

- GIẢI TÁN NHỮNG TRẠI TẬP TRUNG
- TÔN TRỌNG CÁC QUYỀN CĂN BẢN CỦA CON NGƯỜI
- NGỪNG NGAY ĐÀN ÁP TÔN GIÁO
- TRẢ NGAY TỰ DO CHO NHỮNG AI BẤT ĐỒNG CHÍNH KIẾN
- CHẤM DỨT ĐỒI XỬ KỶ THỊ GIỮA GIAI CẤP CÁN BỘ VÀ NHÂN DÂN
- TỰ BỎ Ý ĐỊNH LÂM BÀ CHỦ ĐÔNG NAM Á, TÔN TRỌNG SỰ ĐỘC LẬP CỦA CÁC NƯỚC, LÁNG GIỀNG
- RÚT NGAY QUÂN ĐỘI HIỆN ĐỒNG TẠI AI LAO VÀ HÀM-PU-CHIA, NGỪNG VIỆC BẤT LĨNH.

Chúng tôi kêu gọi nhân dân và chính phủ các nước trên thế giới:

- hãy can thiệp để nhân quyền được tôn trọng tại VN
- hãy kiểm soát mọi viện trợ nhân đạo cho Việt Nam, ngõ hầu tránh cho nhà cầm quyền Cộng Sản lợi dụng sự giúp đỡ này để bành trướng các phương tiện kềm kẹp nhân dân.

Vì từ do hạnh phúc của toàn dân, chúng tôi nguyện sát cánh bên nhau trong cuộc tranh đấu cam go này.

Làm tại Beauvais ngày 16-4-78

Pháp : Hội Sinh Viên và Kiều Bào AIX-MARSEILLE
 Hội Sinh Viên VN tại GRENOBLE
 Hội Ai Hữu Sinh Viên VN tại LYON
 Hội Ai Hữu Sinh Viên VN tại ORSAY-ANTONY
 Tổng Hội Sinh Viên VN tại PARIS
 Nhóm Sinh Viên và Kiều Bào VN tại RENNES
 Hội Sinh Viên VN tại TOULOUSE
 Hội Ai Hữu Người Việt MIỀN BẮC NƯỚC PHÁP

Đức : Hội Sinh Viên VN Quốc Gia tại AACHEN
 Hội Sinh Viên VN và Kiều Bào tại KÖLN
 Hội Sinh Viên VN tại KREFELD
 Hội Sinh Viên và Kiều Bào VN tại STUTTGART

Bỉ : Hội Thân-Hữu Bỉ-Việt BRUXELLES
 Lực Lượng Sinh Viên VN Chống Cộng tại LIEGE

Đan-Mạch : Nhóm Sắc Tộc Tự-Do

Ý : Liên Hội Sinh-Viên VN tại Ý
 Hội Sinh Viên VN Yêu Nước tại MILANO
 Hội Sinh Viên Quốc Gia tại TORINO.

G.S. LÊ KIM NGÂN NÓI CHUYỆN

Sinh Viên Việt Nam tại Âu Châu kính mời quý vị và anh chị đến tham dự các buổi nói chuyện của GS Lê Kim Ngân nhân chuyến Âu Du của Giáo Sư. Riêng tại Paris, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris sẽ tổ chức buổi nói chuyện này vào ngày

3.5.1978 lúc 20g30

tại FOYER INTERNATIONAL
số 93 Boulevard St Michel, Paris 5è.

I. VAI HANG VÊ GIÁO SƯ LÊ KIM NGÂN

Giáo sư Lê Kim Ngân nguyên Luật sư Thượng Tọa Sài Gòn-Hue, còn là Viên Trưởng Đại học Phương Nam, Giáo sư Luật và Sĩ Việt Nam tại các Đại học Việt Nam, tác giả của các bộ sách giáo khoa danh tiếng về sử, công dân v.v..

Năm 65, khi chiến tranh tại VN leo thang tột độ, ông đã ký vào bản kiến nghị Hoà Bình đối nghịch chiến, tức khác, cũng với Luật sư Trịnh Đình Thảo, chủ tịch Liên Minh Dân Tộc Dân Chủ của Cộng sản, do đó ông bị bắt giam tại nhà Tổng giám đốc Công an dưới chính quyền Nguyễn Văn Thiệu và Nội các Nguyễn Cao Kỳ đã ngưng chức Giảng sư Đại học Văn Khoa của ông. Sau đó, ông đã ra hoạt động trong ngành Luật sư và Đại học tới ngày 30-4-75.

Sau khi Cộng sản lên nắm chính quyền, ông được mời ra làm việc trong ban Sĩ thuộc Viện Khoa Học Xã Hội miền Nam. Nhận thấy không thể nào tiếp tục đem khả năng của mình để phục vụ cho chính quyền Cộng sản đang không chế Nhân dân ông cùng gia đình và 54 người Việt khác đã nẹp mình vào một khoang thuyền nhỏ để rời quê hương tìm tự do. Ngày 20 tháng 10-76, ông được vớt lên giữa đại dương, đưa về Nhật và sau đó sang Gia Na Đại. Hiện giờ ông là một trong những người khởi xướng hệ tư tưởng Việt Đạo chống Cộng sản.

II. Chuyến du thuyết của Giáo sư Ngân đã được đề nghị trong kỳ Đại Hội Sinh Viên Việt Nam Âu Châu tháng 8-77 khi các hội đoàn hiện diện nhận thấy cơ bản phân phải lên tiếng để một mặt dập tắt những lời xuyên tạc trả lũa bịp dư luận quốc tế của Cộng sản, mặt khác danh tính lương tâm của Việt kiều hải ngoại cũng như của các dân tộc tiến bộ trên thế giới. Công việc tổ chức đã được giao phó cho Hội Sinh Viên Việt Nam Toulouse và một chương trình đã được hoàn tất tại Đại hội Beauvais :

- Thời gian : từ 1-5 đến 23-5-78
- Lịch trình : Giáo sư sẽ lần lượt đi :
Paris từ 1-5 đến 4-5
Toulouse từ 5-5 đến 7-5
Grenoble từ 8-5 đến 9-5
Ý từ 10-5 đến 13-5
Lyón từ 14-5 đến 16-5
Đức từ 17-5 đến 19-5
Bỉ từ 20-5 đến 22-5

Tại các nơi trên sẽ có những buổi họp báo nói chuyện với Việt kiều và dân địa phương. Đề tài của buổi nói chuyện gồm :

- nhân quyền tại Việt Nam
- vai trò Sinh viên và Kiều bào hải ngoại trước hiện tình đất nước
- tôn giáo tại Việt Nam
- nguyên nhân và gần đây đến biến cố 30-4
- ý thức hệ Việt Đạo v.v..

Đặc biệt tại Ý ngày 13-5, đại Truyền hình Quốc Gia sẽ dành một chương trình trong đó Giáo sư Ngân sẽ tranh luận với một số nhân vật Tôn giáo và Chính trị Ý về Việt Nam.

Các hội đoàn ủng hộ và đồng hợp chương trình gồm :

Tại Pháp : Miền Bắc Pháp, Grenoble, Toulouse, Orleans, Aix-Marseille, Orsay-Antony, Reims, Paris và Lyon (Nhóm Sinh Viên Việt Nam Quốc Gia).

tại Đức : Köln, Aachen (Hội Sinh Viên Việt Nam Quốc Gia và Hội Sinh Viên và Kiều Bào Việt Nam) và Krefeld.

Tại Ý : Liên Hội Sinh Viên VN tại Ý
Tại Bỉ : Thân Hữu Việt-Bỉ tại Bruxelles và Lực Lượng Sinh Viên Việt Nam Chống Cộng Liège
Tại Đan Mạch : Nhóm Sạc Tộc Tự Do.

Trung Cộng: Mặt Trận Ngoại Giao Mới

Từ đầu năm 1978 đến nay, nhiều biến cố ngoại giao đã xảy ra tại Đông Nam Á, một Đông Nam Á bất ổn vì cuộc chiến Việt Miên. Những động cơ cho các biến cố nói trên không phải là cuộc chiến, mà chính là chính sách mới Trung-Cộng đang áp dụng để liên lạc với các nước láng giềng.

Giữa tháng giêng, Đấng g Tiêubình rời Bắc Kinh để tham gia vào Nepal và Miên Điện. Nếu cuộc giao hảo giữa Miên Điện và Trung Cộng đến nay vẫn luôn luôn tốt đẹp, đối với các quan sát viên Quốc tế, cuộc viếng thăm có tính cách rất đặc biệt: từ hơn mười năm nay Đấng Tiêubình hiện diện nhất Phó thủ Tướng Trung Cộng, là nhân vật quan trọng đầu tiên, đã rời Bắc Kinh để sang một quốc gia khác.

Đến cuối tháng ba một nhân vật quan trọng khác, đệ nhị phó Thủ tướng Lý-Tiên-Niêm, lại rời thủ đô Bắc Kinh, để sang Ma-Ni viếng giao hảo Phi-Luật-tân. Nhân dịp này, một số hiệp ước được ký kết để tăng việc giao-thông Hoa-Phi. Quan trọng hơn, trong các buổi nói chuyện giữa Tổng Thống g Marcos và Lý-Tiên-Niêm, vẫn đề trường Sa được đem mẽ và tuy không có kết quả cụ thể, hai bên đồng ý sẽ giải quyết vấn đề trong một tinh thần hoà hoãn và thân thiện Xin nhắc lại, Trường-sa là một quần đảo nằm trên biển Đông-Hải giữa Việt-Nam và Phi-Luật-Tân, hiện là mối tranh chấp giữa Việt Phi và hai phe Trung-hoa (Đài-Bắc và Bắc-Kinh). Và gần đây Phi-Luật-Tân vừa đóng chiếm một đảo thứ bảy. Cũng xin nhắc lại; sự quan trọng của Trường Sa là ở những hầm dầu hóa mà người ta đã tìm thấy được.

Hơn thế nữa, Lý-Tiên-Niêm lại tuyên bố tại Ma-Ni, sẽ cắt đứt mọi giúp đỡ cho các nhóm di kích Phi - Cộng để tăng thêm tình giao hảo Phi-Hoa và cũng vì Trung - Cộng không bao giờ xen lán trong việc quốc nội của một Quốc gia bạn. Người ta vẫn biết rằng các nhóm Phi cộng từ trước đến nay vẫn được sự trợ trợ sáng óng của Trung Cộng và lối tuyên bố của Lý Tiên-Niêm đã làm ngạc nhiên nhiều người vì cho đến nay, Trung-Cộng vẫn chủ trương,

ủng hộ mọi phong trào kháng chiến cộng sản.

Song song với cuộc Phi du của Lý-Tiên-Niêm, thủ đô Bắc Kinh long trọng tiếp rước Thủ-tướng Thái-Lan Kriangsak Chamarnand. Thái-Lan và Trung cộng đã có bang giao từ năm 1974, sau khi chính phủ thân Mỹ Kittikachom bị lật đổ. Từ ngày đó cho đến năm 1977 các chính phủ liên tiếp của Thái-Lan vẫn chủ trương đứng ngoài Trung lập, nên sự giao hảo Thái-Hoa vẫn tiếp-tục. Đến khi Kriangsak lên nắm quyền tại Vọng các, khẳng định lập trường chống cộng, người ta nghĩ Hoa-Thái sẽ cắt đứt bang giao và Thái-Lan sẽ gặp khó khăn trên các vùng biên giới miên Bắc, rồi mà Thái cộng đang khuấy rối. Nhưng tại Bắc Kinh Kriangsak đã ký kết một số hiệp ước quan trọng với Hoa-Quốc-Phong, và chỉ tịch đảng cộng lại hứa sẽ sang đáp lễ tại Vọng các nội trong vòng năm 1978.

Các biến chuyển trên chứng minh chính sách hoà hoãn của Trung Cộng đối với các Quốc gia Đông Nam Á. Nó thể hiện bài diễn văn của Hoa-Quốc-Phong trước Đại hội Nhân dân Toàn Quốc lúc đầu tháng ba: Chúng ta phải tìm cách giao hảo với tất cả các an g giềng, đặc biệt với các Quốc gia Đông Nam Á. Chúng ta sẽ giúp đỡ họ bằng mọi phương cách, nhất là trên phương diện kinh tế, và chúng ta sẽ đồng góp mạnh mẽ trong việc trung lập Đông Nam Á. Trong các quốc gia Đông Nam Á, Trung cộng chủ ý đặc biệt đến các quốc gia thuộc Hiệp Hội các Quốc gia Đông Nam Á gồm có Thái Lan, Mã Lai, Phi Luật Tân, Tân Gia Ba và In-đô-nê-xi-a. Tại Ma Ni, Lý Tiên-Niêm trong một buổi họp báo đã tuyên bố: ủng hộ các quốc gia trong Hiệp hội đang ngàn cân âm mưu lên n của các cường quốc.

Mặt trận ngoại giao mới của Trung-Cộng về phía Đông Nam Á, là cốt ý thực hiện phân thủ nhĩ của bài diễn văn của Hoa-Quốc-Phong, hiện Trung-cộng đang tìm mọi cách để nối lại bang giao với 3 i Tân-Gia-Ba và In-đô-Nê-Xi-A. Các cố gắng của Trung-Cộng, là cốt để giải tỏa sự áp lực ngoại giao của Nga-sô, hiện đang có tại vùng bất ổn này. Một vùng Đông-Nam-Á trung lập sẽ làm ranh trí Trung

Cộng, để nhà cầm quyền Bắc Kinh ranh trí để đối phó với Nga-sô trong việc tr a n h chấp biên giới. Hơn thế nữa Trung-cộng có thể rành rành để tấn công Nga-sô, vẫn trên bình diện ngoại giao, tại Âu Châu. Trong mục đích này, Hoa-Quốc-Phong và Đấng-Tiêubình sẽ viếng thăm Nam-tu và Lào-Ma-Ni trong năm 1978.

Để thực thi chính sách mới Trung-cộng sẽ tìm mọi cách để lôi cuốn các quốc gia a trong vùng Đông-Nam-Á, thoát khỏi ảnh hưởng của Nga-sô, và sẽ không ngần ngại dùng tất cả những biện pháp để có lập các quốc gia tiếp tục theo Nga-sô. Các quan sát viên quốc tế chưa đo lường được mức quan trọng của chính sách mới trong tương lai nhưng họ chắc chắn chính sách này sẽ thay đổi hoàn toàn bình diện Đông-Nam-Á.

Nghĩ cho cùng, một Đông Nam Á trung lập, trong đó một Việt-Nam không theo một cường quốc nào, chưa chắc là một chuyện xấu cho dân tộc Việt Nam. Và lúc đó, có thể d a n Việt Nam đã hiểu được l a n đầu tiên hai quan niệm: Tự do và hoà bình.

ĐINH - THIẾT - CAN

DUNG ĐỘ tại biên giới Tàu-Việt

Theo những nguồn tin bán chính thức nhân quốc, tại vùng biên giới giữa Việt Nam và Trung Cộng, hiện đang có những cuộc giao tranh quân sự khá lớn.

Theo một nguồn tin của tuần báo Kinh Tế Viên Đông (Far Eastern Economic Review) trong các trận đụng độ với quân Trung Cộng, đã có 30 quân lính CSVN tử trận. Được biết đây là những trận giao tranh lẻ tẻ trong khi lính hai bên dành nhau đi chuyển các cây cọc xác định đường ranh giới. Nhiều vùng đã bị quân Trung Cộng lấn chiếm đến 500 thước.

Nên nhắc thêm tại các tỉnh vùng biên giới Hoa-Việt, quân đội Trung Cộng tập trung có đến 18 sư đoàn bộ binh (gồm 6 sư đoàn vẫn được duy trì từ trước tại Trung Hoa và Thuồng Lão, và 12 sư đoàn được điều động xuống từ khi xảy ra giao tranh Việt-Miên), 4 sư đoàn pháo binh và 3 sư đoàn kỵ binh. Về phía CSVN, thì chỉ có 8 sư đoàn bộ binh (3 đóng tại Lào và 5 đóng ở vùng biên giới), một số đơn vị pháo binh và thiết giáp.

Một thông tin viên Thụy Điển kể lại rằng đã có nhiều cuộc giao tranh lớn có chiến xa yểm trợ, xảy ra ở biên giới. Các cuộc giao tranh này đã khiến nhà cầm quyền Hà Nội hạ lệnh cấm tất cả các du khách không được bên mang đèn vào này. Nhiều kỹ thuật gia Thụy Điển có phần sự làm việc quanh vùng này cũng không được đến nơi làm việc.

Nếu cần cù theo nguyên tắc những vùng không kiểm soát thì không cho du khách đến, thì chính quyền Hà Nội hình như đã mất quyền kiểm soát tại các vùng biên giới Hoa-Việt. Tuy nhiên, giới hữu trách Hà Nội phụ nhân rằng có những cuộc giao tranh này

PHẠM CHÍ

(Xem tiếp Tr. 3)

ĐÁNH LỚN TẠI HÀ TIÊN

(Tiếp theo Tr. 1)

CSVN TẤN CÔNG TAKEO

Ngày 2-3, Kam-Pu-Chia t ó cao Hà Nội lần chiếm Dak Dam thuộc Mondulkiri. Phía Khở Me phản ứng mạnh và Hà Nội phải rút lui bỏ lại 16 xác chết.

Lại nữa, trong một bản tin phát đi ngày 1-4, Kam-Pu-Chia lại t ó cao Hà Nội một cuộc tấn công quy mô gồm lực và hai quân nhậm tỉnh Takeo, đối diện với Hà Tiên, trong khoảng từ 26 đến 29, tháng 3. Lực lượng Hà Nội ước lượng khoảng 3000 quân, 50 chiến xa, và nhiều tá chiến, tràn vào bờ, được trong pháo yểm trợ từ đảo Phú Quốc. Theo đài phát thanh Nam Vang, vào ngày 26-3, quân đội Hà Nội, lại tràn qua biên giới chiếm quận Phnom Den thuộc Ta Keo cách biên giới Việt-Miên lối

2000 thước. Tại đây, quân đội Hà Nội đã bị đẩy lui, nhiều xác chết đã bị bỏ lại. Ngoài ra, ngày 29-3 lúc 5g rưỡi chiều, lực lượng h a i quân Hà Nội tấn công đảo Koh San, ban vào đảo 100 đạn 105 ly, nhưng sau đó lại bị đẩy lui.

Theo lời khai của các t binh VN bị bắt, binh sĩ CSVN đã được học tập thái độ chính trị của Hà Nội như sau: 1. Hà Nội có bốn phân thống nhất các xứ Đông Đứng thành một khối 2. Không thể có giải pháp nào đối với Kam-Pu-Chia 3. Các đề nghị hoà bình của Hà Nội chỉ là vò khi tuyên-truyền đối với dư luận thế giới.

Di nhiên, những điều này đã bị phía CSVN phủ nhận

hoàn toàn.

Phía Hà Nội còn bị t ó cáo thêm là đang nuôi dưỡng một lực lượng Khở Me tham mình cơ, thệ đến hàng ngàn người, để lập các cơ quan hạnh -chạm bù nhìn tại các vùng đất Kam-Pu-Chia mới chiếm được, đồng thời âm mưu lật đổ chính phủ Kam Pu Chia.

Lực lượng Khở Me tjan Hà Nội này được chiêu mộ trong số 650.000 người Khở Me Krom sinh sống tại VN và 200.000 người tjan Khở Me sang VN từ năm 1975. Theo vào đó, phải kể đến 15.000 t binh Khở Me bị Hà Nội tuyên b ó đã bắt được trong các cuộc giao tranh vừa rồi. Một số các t binh này đã được "cai tạo" để phục vụ cho Hà Nội.

Cho đến nay, không có một nguồn tin độc lập nào xác

nhận các lời tố cáo của cả hai phe Khở Me và Hà Nội. Tuy nhiên, cường độ các cuộc tranh chấp sẽ càng ngày càng gia tăng nếu người ta nghĩ đến sự bùng nổ của khí và quan sự cả hai phe đang đon tại vùng biên giới.

Thật vậy, một câu không văn đã được thiết lập nơi liên Trung Cộng với phi trưởng Pochentong, song song với sự cung cấp vũ khí đều đặn qua hải cảng Kompongson (tức Sihanoukville, cũ) với mức độ hàng ngàn tấn mỗi tuần.

Về phía CSVN, thêm 9 sư đoàn, đã được đưa tới vùng chiến, nâng tổng số quân lực Hà Nội tại nơi này lên đến khoảng 150.000 người.

Trong tình trạng như vậy, tình hình quan sự nếu có bùng nổ thêm hơn nữa cũng sẽ không làm cho ai ngạc nhiên.

NHÀ CẦM QUYỀN BỐ RÁP CHỢ LỚN

Thềm bước bước nửa trên con đường cũ rần rần thêm chính sách kinh tế tại Việt Nam đã được vượt qua. Nhà cầm quyền Hà Nội vừa lấy quyết định bãi bỏ rớt tất cả những công ty thường mại còn tồn tại tại miền Nam sau ngày 30-4-75. Quyết định này do Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh (tức Sài Gòn) và Ủy Ban Nhân Dân của một số thành phố miền Nam khác ban bố, và có hiệu lực kể từ lúc 2 giờ trưa ngày 23-3-78.

BAO VÂY CHỢ LỚN

Ngay sau khi thông cáo này được ban ra thì ngay ngày hôm sau, nhiều lực lượng võ trang của Quân Sản, gồm có quân đội và công an, đã bao vây Chợ Lớn và tung ra một cuộc hành quân rùng rợn với mục đích kiểm soát và tiêu diệt các thường nghiệp của người Việt gốc Hoa tại vùng này.

Theo tin của ký giả Nayan Chanda, trong đêm 23 rạng ngày 24-3-78, hàng ngàn thanh thiếu niên đã được điều động vào những ủy ban cảnh phòng thành phố. Đến sáng hôm sau, những thanh thiếu niên này đã phải theo chân các đoàn quân và cảnh sát đi vào từng căn nhà hay từng quả tiệm để kiểm kê tài sản và vật dụng.

Quốc hành quân chớp nhoáng này dường như đã gây bất ngờ hoàn toàn. Đa số các thường gia Hoa Kiều tại Chợ Lớn đã không có đủ thì giờ chuyển hàng đi nơi khác, cất giấu hay ngụy trang hàng hóa. Người ta hẳn còn nhớ trong các vụ đối tiền vừa rồi của chính quyền Cộng Sản, giới Hoa Kiều đã biết được tin trước và đã kịp thời phân tán nhỏ tài sản của họ. Lần này thì ngược lại, số hàng hóa, vàng bạc, tiền mặt tích tụ được cho là khá quan trọng.

CHỒNG THAM NHƯNG HAY CHỒNG TRUNG HOA ?

Từ nhiều tháng qua, trước tế doan tham nhũng càng ngày càng lan tràn trong hàng ngũ cán bộ, nhà cầm quyền Hà Nội đã đổ lỗi sự hủ hóa này cho nhân dân miền Nam mà đa số bị Hà Nội coi là thời nát. Đứng đầu những kẻ bị kết án là giới thường gia Hoa Kiều. Tại sao ?

Vì họ là một lực lượng kinh tế vô cùng hùng hậu. Với nhân số hơn một triệu người, với những cơ sở kỹ nghệ, thương mại ăn sâu vào xã hội VN từ bao nhiêu chục năm nay, họ đã trở thành 1

LẠI THAY NGƯỜI

Bất lực trong trách nhiệm thay đổi nền kỹ nghệ và thường mại tư nhân tại miền Nam trong những năm vừa qua, Nguyễn Văn Linh, nhân viên cục Chính Trị Bộ Đảng CSVN đã đột ngột bị cách chức.

Thay thế Linh là Đỗ Mười, cựu bộ trưởng Xây Dựng tại Hà Nội. Song song với cuộc thanh trừng này, thêm nhiều cán bộ miền Bắc vừa được gửi vào Nam giữ những chức vụ then chốt hầu cố gắng cứu vãn tình thế suy sụp của nền kinh tế tư nhân trong Nam.

khởi rất đồng nhất với khả năng ảnh hưởng mạnh mẽ trên nền kinh tế nước nhà. Từ ngày Cộng Sản chiếm quyền, họ cũng đã trở thành một thứ tiểu quốc gia tư bản trong một nước xã hội chủ nghĩa. Cái quái thai này, nhà cầm quyền CS, trong công cuộc giành lấy độc quyền cai trị nước ta, không thể dung thứ. Người Hoa Kiều tại Chợ Lớn, đối với Hà Nội, là một cái ung nhọt đúng lý ra phải

got nhớ từ lâu rồi.

Nhà cầm quyền CS đã khởi đầu tấn công bằng một chiến dịch tuyên truyền rộng lớn. Đầu cơ tích trữ là do Hoa Kiều; vật giá leo thang, cũng là tại họ; buôn lậu, chợ đen, tham nhũng, cũng là họ ca. Thêm chỉ đến mua hay nâng xuất kém, rồi tình trạng lạm phát mỗi năm lên đến 80%, cũng là tại lỗi họ. Nhất nhất mọi thất bại của đường lối kinh tế nhà nước cũng đều đổ lên đầu Hoa Kiều. Ảnh hưởng lung loan của các thường gia vô lương tâm trên nền kinh tế nước ta, ai ai trong chúng ta cũng đều thấy, nhưng bất họ chịu trách nhiệm hoàn toàn của sự đói kém và lụn bại hiện tại, đó chỉ là một trò ảo thuật cũ hủ của người CS để che giấu sự bất lực của mình.

Thêm vào đó, việc bố ráp các thường nghiệp tại Chợ Lớn vừa kể xảy ra đúng lúc Hà Nội đang tranh chấp ráo riết với Trung Cộng trên cả hai mặt trận quân sự và ngoại giao. Nhiều nhà quan sát viên quốc tế còn cho rằng thời đó cũng rần của nhà cầm quyền Hà Nội đối với Hoa Kiều tại Việt Nam chỉ là một hậu quả của cuộc tranh chấp Hà Nội-Bắc Kinh. Phải chăng đây là một sự dấn mặt, một lối đánh cáo hay một sự trả thù ?

Chúng ta đành câu trả lời cho tương lai, nhưng tưởng cũng nên nhắc thêm rằng trong bản hiến pháp mới ra của Trung Cộng, các nhà lãnh đạo Bắc Kinh đã không quên thêm vào nguyên một đoạn văn quan trọng (điều thứ 54) nói rằng: "Nhà nước Trung Hoa sẽ bảo vệ quyền lợi của những người Trung Hoa sống tại ngoài quốc, cũng như của gia đình của họ tại quốc nội". Ai đang dấn mặt à ?

PHẠM CHÍ

GIÁN ĐIỆP LÀ VINH QUANG !

Để chứng tỏ rằng Lao Động là Vinh Quang, nhà Nước Cộng Sản hay trưng bày hình ảnh các gái, mỗi đêm đêm thủng đấm nổ để chiếu lại lời của.Mời đây, cô Nguyễn Thị Huệ, một thiếu nữ Việt Nam 22 t. bị quân Khmer Đỏ bắt, đã cho thấy 1 khía cạnh khác của việc phục hồi danh dự cho các cô gái mỗi đêm. Theo lời cô Huệ từng thuật trên Đài Phát Thanh Nam Vang: "Tôi làm nghề mại dâm trước năm 1975... Sau ngày giải phóng tôi tiếp tục ngành nghề này. Vào tháng 4-77, tôi về sống chung với một hạ sĩ quan an ninh tên Phát. Đến tháng 11, nội vụ vỡ lở... Đại tá Thống, trưởng phòng an ninh tỉnh Tây Ninh gọi tôi lên và nói với tôi rằng tôi của tôi đáng bị trừng phạt nặng nề... Nhưng nếu tôi muốn phục hồi danh dự thì tôi phải hết lòng phụng sự Tổ quốc bằng cách sang Campuchia lấy tin tức..."

Phải chăng đối với Nhà Nước Cộng Sản, gián điệp cũng là vinh quang ? Phải thế không Nguyễn Đại Sĩ Đình Bá Thi ?

ĐỤNG ĐỔ TÀU VIỆT

(Tiếp theo Tr. 2) mặc dù hai bên đang giành lần đất cho nhau. Ngoài ra, một nguồn tin thân cận Toà Đại Sĩ CSVN tại Bắc Kinh loan báo kể từ ngày 10-4-78, các du khách không được đến viếng thăm Sài Gòn nữa, mà không cho biết tại sao.

LÊ THIÊN

NGA THAO DIỄN QUÂN SỰ NGAY TẠI BIÊN GIỚI TRUNG CỘNG

Đầu tháng 4 vừa qua, ông Bép-Nép, thủ lý Đảng CS Nga Xô, đã mở một loạt các cuộc viếng thăm các lực lượng quân sự Nga đóng tại các vùng sát biên giới Nga Hoa. Tại đây, ông đã đàm luận với các tướng lãnh về sự nghiêm trọng của các cuộc tranh chấp biên giới, và đồng thời về sự chuẩn bị tinh thần cho các chiến sĩ Nga một khi cuộc chiến thực sự diễn ra. Ông Bép-Nép cũng đã duyệt qua các lực lượng bộ binh, cơ khí, không quân, và ông đã tỏ ra hài lòng về sự "điều hòa nhanh nhẹn và hiệu quả của các lực lượng thiết giáp, pháo binh, không quân" trong các cuộc thao diễn quân sự.

Các cuộc thao diễn này bắt buộc người ta liên tưởng đến một cuộc biểu dương lực lượng nhằm dẫn dắt Trung Cộng trong vấn đề tranh chấp biên giới. Tờ Pravda, cơ quan tuyên luận chính thức của Mạc Tơ Khoa, ước lượng "chưa bao giờ cuộc tranh chấp lại trầm trọng đến như vậy, từ khi các nhà lãnh đạo Trung Cộng đã dứt bỏ các liên hệ mật thiết với Nga Xô và tổ thái độ bài ngoại." Và cũng theo tờ này, từ năm 1964, trong khi hai bên trao đổi bản đồ, "nhiều vùng của Nga Xô được Trung Cộng xem là của mình và đường ranh giới đã được Trung Cộng tự ý kẻ dấu vào nội địa Nga Xô." Các vùng

này trải dài trên một khoảng rộng 33.000 cây số vuông và theo Nga thì phía Trung Cộng mong một cuộc "rút quân đồn phòng của Nga Xô" ra khỏi vùng này.

Trước khi đến Vladivostok, ông Bép-Nép đã dừng lại tại Damansky để thăm viếng mộ các chiến sĩ đã bỏ mình trong các cuộc tranh chấp quân sự ở biên giới, và hành động này lại càng nhấn mạnh thêm mục đích của các nỗ lực về phía Nga Xô.

Người ta biết rất ít về phản ứng của phía Trung Cộng trước thái độ này, các báo Trung Cộng chỉ nhấn mạnh đến tranh chấp giữa hai ý thức hệ CS và giữa hai cường quốc. Mới đây nhất, thủ trưởng quốc phòng Trung Cộng tuyên bố Trung Cộng sẵn sàng hợp tác quân sự với các nước khác.

Quốc biểu đường lối lượng này, tiếp theo sau các trận đụng độ lớn giữa VN và Kam-Pu-chia - mà người ta thấy rõ chỉ là một sự chạm trán trả hính giữa Nga và Tàu - tiếp theo sau các cuộc đụng độ nhỏ giữa VN và Trung Cộng ở biên giới giữa 2 nước, chỉ cho ta thấy rõ hơn sự tan rã của khối các quốc gia Cộng Sản. Ý thức hệ Cộng Sản thật sự không phải là một chất liệu đủ bền chặt để hàn gắn được một cuộc tranh chấp quyền lợi giữa 2 quốc gia Cộng Sản.

TRẦN VĂN NGỌC

Nửa đũa Nửa thật

TRỜI QUA BÁO

Từ ngày lên nhậm chức tối nay, thủ tướng Bê-ghin nước Do Thái phải sang châu Đông minh Hoa Kỳ hết thấy là 3 lần, một kỷ lục đối với một nhà lãnh đạo quốc gia chưa đầy một năm trời tại chức. Những cuộc thăm viếng như vậy thường siết chặt mối giao hảo giữa hai quốc gia. Đáng nay, sự bang giao giữa Mỹ và Do Thái đã lạnh nhạt lại mỗi ngày một căng thẳng sau mỗi lần gặp gỡ giữa ông Bê-ghin và ông Carter.

Lần cuối cùng, vào hạ tuần tháng ba đường lịch, sự kết đồng ý kiến giữa hai nước lộ ra mặt, đến nỗi thủ tướng Bê-ghin phải tuyên bố với dân biểu nghị sĩ Mỹ: "Lần trước tôi sang đây, quý vị tán thành chương trình thuyết giảng của tôi. Lần này, cũng một chương trình đó, tôi không hiểu tại sao quý vị lại bất bình?". Thật là thảm thương.

Ngoại trưởng Do Thái Đai-Tan cũng nhiều lần phải chạy qua Mỹ, hết họp với chính phủ bạn lại đi cầu cứu các lãnh tụ tôn giáo gốc Do tại Mỹ, mong họ thuyết phục chính phủ họ đứng bỏ rơi nước Do Thái vào "nanh vuốt" A-Rập.

Những cuộc đi lại liên tục địa này làm người ta liên tưởng đến những chuyện dục lịch-vấn đống của chánh phủ VNCH ít lâu trước khi mất nước. Chuyện công du sang Mỹ và Âu Châu của ông Thiệu vào năm 1973 cũng đâu đây thành công trong việc gây hậ u thuận cho VNCH. Sau đó, các tướng trưởng nước ta cũng đi cầu viện lung tung, nhưng rốt cuộc là công dã tràng. Những ai theo dõi tình hình

VN hẳn còn nhớ, giữa lúc cuộc chiến đang khốc liệt, vào những năm sáu mươi, thì tướng Đai-Tan lúc bấy giờ là tổng trưởng quốc phòng Do Thái có sang viếng Việt Nam. Lúc về, ông viết một 19эт bài đăng trên báo chí Mỹ chỉ trích quân-đội ta thiếu tinh thần và tổ chức, chắc chắn sẽ không làm được gì nên hơn. Trong suốt cuộc chiến tranh Việt-Nam, những tin báo Mỹ gốc Do Thái cũng kịch liệt chống chính phủ và quân-đội ta. Nhiều người bỏ mục tiêu ngầm của tất cả những nỗ lực trên là để xúi dục Hoa Kỳ rút khỏi Việt Nam, hầu đem tài nguyên đó đi giúp Do Thái trong cuộc chiến ở Trung Đông. Nhìn xa hơn trong lịch sử, Việt Nam mới khởi đầu cũng vì một người gốc Do, cầu thủ-tướng Pháp, Mendes France, chia đôi nước ta cho Cộng Sản tại hội nghị Genève năm 1954.

"Đàn Do Thái" làm chúng ta mệt nước. Ta lúng thàng, nhg gì đang xảy, đến cho Do Thái, hiện nay rất giống những gì đã diễn ra với nước ta vài năm trước. MIGPM đối lập do chính quyền "ngụy", thì ở nước A-Ra-Phát bây giờ cũng như vậy, chỉ khác là ở đây quốc gia đi tiêu diệt quốc gia Do Thái. O. Điều kiện dĩ chối không liên hiệp chia đất cho Cộng Sản, ở Bê Ghin cũng từ chối không rút quân khỏi các vùng chiếm đóng hoặc các trại, định chđ đấn sự ở S-J-Naj. Thế giới, mặt khác chỉ muốn xin hai chế H o à Bình. Họ háo hức bắt chúng ta chịu hết những bộ này đến những bộ khác - cho đến thua thì thôi - cũng như họ sẽ làm áp lực để Do Thái phải chịu những bộ.

Kissinger - Lê Đức Thọ được giải Nobel hoà bình vào năm 1973, biết đầy O. Sa. Đát lại chẳng được gì này trg tướng lại không xa làm.

Có nhân da báo Trối comat. THẤY GÀN

LÁ THƯ NHÂN BẢN

Hãy hành động

(Tiếp theo Tr. 1)

thê giới; phong trào chúng ta có cảm tình của dư luận thật dài, nhưng do vì là Cộng sản thật nhân bản chứ chưa thật phải vì chúng ta đã có một đường lối cụ thể xây dựng đất nước đáng được ủng hộ.

Không lẽ chúng ta cứ tiếp tục có thêm nhiều hoạt động mà không biết nỗ lực lượng tiềm tàng đi thành một sức mạnh thực sự hữu hiệu hay sao ? Không lẽ chúng ta cứ tiếp tục đả phá Cộng sản mà không đề nghị được một thể chế nào, một cách sống một đáng sống hơn hay sao ?

Chắc chắn là không. Ai ai cũng đồng ý như vậy. Nhưng làm cách nào, đó mới là vấn đề.

Đoàn kết lại với nhau à ? Được lắm, nhưng sự đoàn kết chỉ có được với sự những nhìn nhau, sự chấp nhận nhau, sự tìm hiểu nhau trong mọi công tác, mọi sự giao thiệp nhỏ nhất tại hạ tầng cơ sở; giữa mọi cá nhân và trong mọi việc làm hàng ngày. Đoàn kết là một cố gắng, một hành động, chứ không phải là một lời kêu gọi.

Đi tìm một ý thức hệ chung à ? Phòng gì, những miền đi tìm chung thế phải bắt đầu bằng ngời chung với nhau, làm việc chung với nhau. Ở đây cũng vậy, việc đạo sâu

lý thuyết cũng là một hành động, một nỗ lực cụ thể, một sự hy sinh chứ không phải là một lời nói bằng quơ.

Hãy bắt tay vào việc. Hãy hành động một cách khiêm nhường, trong âm thầm. Ai ai cũng muốn đoàn kết. Những cây lẳng lẳng đi tìm người đồng chí của mình. Đó là một hành động cụ thể. Ngày mai kia, cơ thể nhiều người đồng chí hợp chung lại với nhau thì chúng ta sẽ có một phong trào lớn mạnh đúng với mơ ước.

Hãy hành động mỗi ngày với sự kiên trì của con chim xây tổ; của con kiến hay của con ong. Nhiều hành động cộng vào với nhau sẽ thành một hành động lớn. Nhưng chưa bao giờ nhiều lời nói không đồng điệu vào vào với nhau đã trở thành một tiếng hét to.

Đó là việc chúng ta phải làm trong những tháng, những năm sắp tới, mọi người trong phạm vi và trong khả năng của mình. Những tháng đi mà chúng ta đã đạt được công ba năm qua cần phải được bồi đắp bằng cách loại bỏ những thiếu sót, những mong manh của chúng ta.

Chỉ có như vậy, thì ngày 30-4 của năm sắp tới, khi kiểm điểm lại việc làm đã qua, chúng ta mới có thể nói được rằng: "Chúng ta đã tiến thêm. Ngày hạnh phúc của dân tộc đã thâu gần lại hơn".

NHÂN BẢN

ĐẠI HỘI THỂ THAO S.V.VNAC. kỳ thứ 14: Đoàn Kết và Bất Khuất

Từ ngày 11 đến ngày 16 - 4 vừa qua, 300 sinh viên Việt Nam từ khắp mọi quốc gia Âu Châu đã đổ dồn về Beauvais, một tỉnh ly cách Paris 80 cây số về phía Bắc. Các anh chị em từ các tỉnh trên nước Pháp, nước Đức và đặc biệt lần này từ Đan Mạch, đã quây quần lại đây trong khung cảnh Đại Hội Thể Thao Sinh Viên Việt Nam tại Âu Châu kỳ thứ 14 do Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris tổ chức. Suốt năm ngày sống chung với nhau, ăn cùng bàn, ngủ cạnh giường, các anh chị em đã có bao nhiêu dịp để trò chuyện và trao đổi ý kiến. Từ Marseille, Toulouse, Rennes, Lille, Grenoble, Orsay, Paris sang tận Milano, Stuttgart, Aachen, Köln, Đan Mạch, bao kinh nghiệm, bao vấn đề đã được mang ra chia sẻ trợ bầu không khí cởi mở và tung bừng của một ngày hội lớn. Hơn lúc nào hết, người sinh viên quốc gia khắp Âu - Châu đã chứng tỏ thật hùng hồn sinh lực và niềm tin bất di dịch của mình.

Các cuộc thi đua thể thao vẫn nào nhiệt và hào hứng như lệ thường. Các trận bóng tròn, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn lại là dịp cho các cầu thủ ra sức tranh tài và các ứng hộ viên thì nhau cổ vũ. Đặc biệt lần này, các cầu thủ thuộc phái đoàn Đan Mạch, lần đầu tiên tham dự Đại Hội Thể Thao SVVN tại Âu Châu, đã gây bất ngờ bằng cách đoạt hầu hết các giải tham dự trong đó có hai bộ môn được chú ý nhiều nhất là bóng tròn và bóng chuyền. Phái đoàn Đan Mạch thuộc Nhóm Sắc Tộc Tự Do gồm một số các anh em sắc tộc trong số 200 cô-nhi Việt Nam được ông Henning Becker đưa sang định cư tại Đan Mạch trước

ngày Sài Gòn sụp đổ. Trước khi rời Việt-Nam các cô-nhi Sắc-Tộc này sống tại tỉnh Bình-Long, một địa đầu giới tuyến trong cuộc tổng công kích của cộng sản năm 1972. Bên cạnh phái đoàn Đan Mạch đáng chú ý nhất là phái đoàn Sinh Viên Việt Nam tại Stuttgart, vô địch bóng bàn và vũ cầu và vào chung kết bóng tròn, bóng chuyền. Hội Ái Hữu Sinh Viên Việt Nam tại Toulouse, từ ít năm nay vắng bóng tại Đại Hội Thể Thao nay cũng hiện diện với một phái đoàn hùng hậu.

Ngoài những giờ tranh tài thể thao, những buổi sinh hoạt cộng đồng lại là những dịp khác cho anh em gần nhau hơn. Một buổi hội thảo về đề tài *Củng cố hội đoàn* đã giúp cho cả đại hội hiểu hơn về tình hình cơ biết tại mỗi địa phương. Ưu tú hoà hợp phong trào sinh viên vào các đoàn thể Việt-Kiên song song với việc tìm tòi một đường hướng tranh đấu chung đã làm nòng cốt cho các cuộc bàn thảo. Cuối cùng một đêm văn nghệ bề mạc được tổ chức tại Nhà Hát Loh Beauvais thật chất tinh thần ái giữa các sinh viên Âu Châu trước giờ chia tay. Trong buổi văn nghệ này, bản quyết nghị do 18 hội đoàn tham dự ký tên được tuyên đọc.

Lúc ra về, ai nấy đều hẹn lại nhau vào Đại Hội kỳ tới - sẽ được tổ chức tại Bỉ - với lòng tin chắc rằng các đại hội nói tiếp nhau đều là những viên gạch xây đắp nên sinh viên quốc gia tại Âu Châu.

Một sự đoàn kết đang hình thành và đang đem lại khích lệ lớn lao trong giai đoạn tranh đấu hiện tại.

VŨ-TIẾN-NAM



BEAUVAIS có gì lạ ?

Đại Hội Beauvais năm nay có gì lạ ?

Ở Đại Hội về, gặp người ở nhà, ai cũng hỏi thế ! Ai được bóng tròn ? Ai được ping-pong ?

Đã đi Đại Hội một lần, đã năm mùi thì không lầm nên về tình hình cơ biết tại mỗi địa phương. Ưu tú hoà hợp phong trào sinh viên vào các đoàn thể Việt-Kiên song song với việc tìm tòi một đường hướng tranh đấu chung đã làm nòng cốt cho các cuộc bàn thảo. Cuối cùng một đêm văn nghệ bề mạc được tổ chức tại Nhà Hát Loh Beauvais thật chất tinh thần ái giữa các sinh viên Âu Châu trước giờ chia tay. Trong buổi văn nghệ này, bản quyết nghị do 18 hội đoàn tham dự ký tên được tuyên đọc.

Nhưng bí hỏi thì cũng phải trả lời đi chứ !

Beauvais năm nay tiếc là thiếu mất hai phái đoàn lớn quen thuộc của Đại Hội là Bỉ và Thụy Sĩ (cũng như Orle-

ans, một phái đoàn có thể gọi là tí hon vì chẳng bao giờ quá 10 người mà số trường là đoạt giải nhả nhặn). Chắc tại vì ngày nghỉ không thuận tiện nên không đến được. Nhưng được một cái vui lớn bù lại là sự tham dự Đại Hội - lần đầu tiên - của các anh em bên Đan Mạch. Chỉ cần 17 người các anh đã đoạt hầu hết tất cả những bộ môn tham dự, từ điền kinh cho đến bóng tròn, bóng chuyền.... Nhưng cái hay nhất của các anh Đan Mạch chắc chắn không phải là thể thao. Thật vậy, trong lịch sử của Đại Hội đã có những năm một phái đoàn này hay một phái đoàn nọ đoạt được nhiều cúp hơn là các anh đã đoạt được tại Beauvais và làm mưa làm gió trên tất cả các bộ môn thể thao. Những cái điều kỳ lạ mà các anh đã làm được là cũng một lúc các anh đã đoạt luôn cả cái cúp nhả nhặn, điều mà chưa hội nào là m được. Ở nhớ cái giây phút

cảm động khi anh Lâm Phoi trên sân khấu hai tay nâng chiếc cúp nhả nhặn tú hon lên khỏi đầu dưới sự tán thưởng nồng nhiệt của tất cả mọi người thì đã đi đâu. Giây phút này anh và chúng ta đã mấy ai để quên !

Nhớ lại hôm thi chạy băng đồng mà kết quả là Đan Mạch đã chiếm luôn bốn hạng đầu, một số lực sĩ trong phái đoàn Paris vừa thổ hổ hèn vừa tâm sự như sau ! "Tôi này đã sắp đặt chiến thuật với nhau, phân chia công việc để thay nhau mà chạy. Nhưng chỉ 15 giây sau khi khởi hành, nhìn các anh Đan Mạch chạy mất hút phía trước thì biết là tất cả các sự sắp đặt chỉ hoài công và a-lê-hấp: mạnh ai nấy chạy, có bao nhiêu ưu thế để kết ra mà xài rồi đến đầu hay đến đó. Kinh khủng!" Sau đó lần mò hỏi ra thì biết được bí quyết là trong các lực sĩ Đan Mạch có một anh đã chiếm giải nhất về chạy trên toàn nước anh ồ. Thế nào !

Biết Đan Mạch giỏi như thế mới thấy được cái hay của các anh em bên Stuttgart. Phái đoàn cũng không đồng ý đảo gỏi nên hầu hết các lực sĩ chơi rất nhiều bộ môn. Vẫn hoàn toàn làm chủ tình hình về bóng bàn, vũ cầu, các anh lại oai hùng vào chung kết hai bộ môn có uy tín nhất là bóng tròn và bóng chuyền với Đan Mạch. Tuy không thắng nổi những thật khổ sức dạn ca ngời ! Một ngôi sao sáng chói nữa của Đại Hội là chị Anh Đào. Nhìn thấy chị chắc còn mấy người có tham vọng chiếm giải bởi nữ nữa.

Một điều đáng nói nữa ở Đại Hội Beauvais là Ban Tổ Chức đã dung hoà được thể thao và sinh hoạt. Nếu ban ngày các lực sĩ náo nức tranh tài thì chiều đến, bên ly nước, nhâm nhi vài cái trứng vịt lộn, tôm khô củ kiệu nem chua không khí lại càng tưng bừng hơn bao giờ hết rồi lại càng thấy thân thiết nhau hơn, và những cú cùi chó hay khoeo chân ban chiều sẽ cứng lại tan theo khói thuốc và vỡ trong tiếng cười cà.

Đi Đại Hội về mỗi người một cảm tưởng nhưng riêng tôi thì tin chắc rằng với cơn gió mát thổi từ Đan Mạch rồi đây nên thể thao của chúng ta sẽ lại một lần nữa vươn sống dậy và mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Chả thế mà khi chia tay nhau ra về lộn ngạ anh em đã thề thề dẫn đó nhau : "Về mà tập thành đội nhỏ, kỳ sau sẽ có Đan Mạch đấy !"

T.T.

Những gương mặt suy tử và cường nghị : tuổi trẻ VN nhất định tìm ra hướng đi của mình trong nghịch cảnh.



Giao đấu thể thao : Đối thủ ngày hôm nay, đồng chí ngày mai...

CHUYỆN ÔNG ĐẠI SỨ

Các bạn cứ tưởng tượng 1 ông Đại sứ tại Liên Hiệp Quốc, một ông đại sứ ở địa điểm một đại cường quốc. Một ông đại sứ có đầy đủ ưu đãi mà chỉ ông đã cấp cho những vị đại diện quốc gia. Một ông đại sứ đầy đủ đức tính đầy đủ lý trí, chưa bao giờ được (hoặc bị) tri bện, diêm. Các bạn tưởng tượng tiếp ông đại sứ bỗng nhiên từ bỏ tất cả để xin tỵ nạn tại một quốc gia đầy sa đọa như Mỹ Quốc. Các bạn sẽ bảo rằng tôi đang thuật chuyện hoang đường. Nếu tôi quả quyết rằng chuyện đó có thật, các bạn sẽ bảo rằng tôi đọc quá nhiều tiểu thuyết trình thám gián điệp rở tiền. Vì nếu tôi vẫn tiếp tục cho rằng chuyện đó là có thật, các bạn sẽ cho tôi điên hoặc sẽ đánh cuộc với tôi. Và các bạn sẽ thua, vì chuyện đó có thật, một trăm phần trăm có thật, và hiện đang làm các giới ngoại giao quốc tế kinh ngạc. Những tôi không kinh ngạc sẽ giải thích với các bạn để các bạn khỏi hoang mang.

Ông Arkady Nikolaevitch Chevchenko, 48 tuổi, phụ tá cho Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, đã được chính quyền Mạc-Như-Khoa tái bổ nhiệm cách đây 2 tháng trong công việc Liên-Hiệp-Quốc, ban tham của ngoại trưởng Nga Sô Gromyko, là một nhân vật vững chắc của nền ngoại giao Nga. Ngày 13 tháng 4, ông đại sứ Chevchenko đã tuyên bố cắt đứt mọi liên lạc với chính quyền Cộng-Sản Nga vì bất đồng ý kiến và có thể sẽ xin tỵ nạn chính trị tại Mỹ.

Sau bao nhiêu năm nhai đi nhai lại những luận điệu cũ rích để giải thích một cách gượng ép những hành động phi nhân phi nghĩa của chính quyền Nga Sô, ông đại sứ chắc bỗng nhiên thấy lưỡi mình bị mệt. Và nói đi nói lại mãi những câu trống rỗng, ông ta bỗng thấy thiếu danh từ, mặc dầu vẫn hay chữ tốt. Những nếu bỗng nhiên nghĩ nói mà làm nó về Mạc-Như-Khoa thì ở hồ! tại họ biết chừng nào! Lúc đó hết quyền vào cả tiệm dành cho các bộ cao cấp để mua đồ vật

sang trọng! Lúc đó hết chạy xe Zíp! Lúc đó có thể lại được tiền hỗ trợ ứng để vào nhà an trí để chữa bệnh! Mọi hiểm nguy đó, ông đại sứ thấy rành rành trước mắt. Cũng như ông ta thấy rành rành trước mắt những lúc ông ta tự giả dối để rảnh rỗi thì hạnh những lệnh phi lý của Đảng. Và nhờ thì hành nghiêm chỉnh lệnh Đảng nên Đảng mới thường yêu. Và cũng nhờ Đảng thường Đảng yêu nên ngày nay ông ta mới ngồi được ghế chính trong cuộc đại sứ. Ông ta ngày nay mới hiểu được các nhà trí thức đồng hướng đang dùng "ưu đãi" trong các an trí viện hay các ở dưỡng đường Goulag. Ông ta hiểu được vì lỗi ông ta đã mới vì nói dối, lừa dối tâm ông ta đã bắt đầu tỉnh dậy. Và ông ta càng thấy vạ và phục vụ số các đồng chí xa xôi đang ở Việt Nam.

Sao họ tài thế! Họ làm cách nào mà lừa họ vừa mềm mà vừa dẻo, nói trắng cũng thông, tả đen cũng thông, lập đi lập lại những câu lối bịch mà không ngượng mồm? Sao họ giỏi thế! Họ làm cách nào mà không bao giờ họ thấy sự thật, hoặc họ giả bộ thế nào để khỏi bao giờ nhìn vào thực tế? Sao họ kinh thế? Họ làm cách nào mà lường tâm họ nghĩ yên sau khi họ đã thí cho chiến tranh hàng triệu thanh niên và họ vẫn yên lòng tiếp tục đẩy hàng triệu người khác vào rừng thiêng nước độc? Phải chỉ đại diện của bọn họ khi bị Mỹ trục xuất về tị nạn gián điệp, thế nào ông ta cũng xin "mách nước"! Nhưng ông ta không còn thời giờ để chông trả với lương tâm, đành phải luống xuôi theo lý trí.

Thôi, thế thì thôi! Thà làm dân tỵ nạn ở một xứ tự do còn hơn làm đại sứ ở một quốc gia Cộng sản! Chỉ mong rằng Phan-Hiền hay Võ-Văn Sung thấy giường này sẽ cho lương tâm mình đỡ tội chút. Lúc đó, quý vị sẽ thấy khoan khoái hơn hẳn đức chúa trời Hồ-Chí-Minh đến bội phần!

NGUYỄN-VĂN-CƯỜNG

cán bộ có khuynh hướng tham nhũng... (nhưng diễn giả vẫn không dám nói. Ngụ là phê bình chủ tịch đáng - vì chỉ có người thi hành sai lầm chứ đáng thì lúc nào cũng đúng).

Đền màn đặt câu hỏi, một thỉnh giả lên tiếng hỏi một câu đại khái như sau (chắc là để nâng bi diễn giả, nhẹ hỏi mạnh):

- Thưa Cu, khi được về Việt Nam, tôi thấy nu cười đã tất lìm trên môi đồng bào mình, theo cu thì vì lý do gì?

Bình than Huy Cận trả lời (đại khái như sau):

- Tôi biết anh muốn nói gì rồi! (Khôn rồi! anh bạn đã ca gan nói là dân chúng hết vui sướng), người Việt Nam mình lúc này có thể thiếu ăn thiếu mặc, thiếu từ do, thiếu từ thối... những chắc là không vậy nu cười trên môi vì bản tính người Việt mình gì cũng cười: buồn cũng cười, vui cũng cười, sướng cũng cười... Vậy thì điều ông bạn nhân xét chắc không đúng xác đáng cho lắm!

Nghe xong, Lăng Tử phục Huy Cận sát đất, phục vì tài ứng đối mau le, ngay Lăng Tử là tên hay bởi một mà cũng không tìm ra kể hồ!

CON ĐỘC TÀI

Từ khi nhà bác học Darwin tung ra thuyết tiến hóa làm sôi nổi giới khoa học giữa thế kỷ thứ XIX, người ta vẫn thắc mắc không biết loài người phát sinh ra từ lúc nào và nhất là từ đâu. Nhiều giả thuyết đã đưa ra có giá trị trong và ngoài xã hội. Trong thời gian và không gian cho rằng tổ tiên loài người chính là một loài cá thoa-nganh, con cá cỡ cỡ sống cách đây hơn 30 triệu năm. Táo bao hơn, một giả thuyết khác lại cho rằng con người do một loài trùng lần lần biến thể. Một số giả thuyết khác tìm thủy tổ loài người trong các vật sống như nhũ khí, dưới đời. Trong các giả thuyết sau, có một giả thuyết rất độc đáo cho rằng con người chính là con độc tài đời đang. Không biết giả thuyết này có đúng không nhưng một nhà triết học đã có lần khẳng định: "Trong mỗi người, có con độc tài đang ngủ!". Nhiều người sẽ tự hỏi con độc tài là con vật như thế nào: độc tài về nghệ nói đến rất nhiều nhữ rất ít khi hoặc không bao giờ họ thấy được hình dạng con vật này.

Thật vậy, tuy con độc tài không hiếm hoi gì, trái lại có thể nói là nó đầy rẫy và lan tràn trên quả địa cầu, ít ai biết phân biệt nó với các con vật khác. Nó có thể lẩn trốn trong các đám vật như con dân đen, con dân trắng, con quân nhân... y như con kỳ nhông đỏ màu xanh khi ở gần lá, màu nâu khi bám trên cây. Đó là một đặc điểm của con độc tài mà nó dùng khi chưa bị lộ mặt nạ. Nhờ đặc điểm này, nó hay thường lẩn lộn trong các vật yếu nước* và đặc biệt là con yếu nước chân chính. Nhg đôi với một quan sát viên rành nghề và sành sỏi, thì phân biệt con độc tài giữa đám đông các con vật khác không phải là một việc quá khó khăn.

Đầu tiên hết là tiếng kêu của con vật: con độc tài hay la: "Ta là cô lý, ta là nhất, ta là hay...". Tiếng "ta là" nghe rất bức mình, chứong tai đôi với những con vật hay con người phải sống lẫn lộn chung quanh con độc tài. Các nhà sinh vật học đã ghi rất nhiều trường hợp con dân đen cần liệu tư vấn vì không chịu nổi tiếng kêu khủng khiếp của con độc tài.

Các khoa học gia thường nghiên cứu rõ ràng sự phân biệt của các loài vật trên quả địa cầu, cũng như sự di chuyển của các con thú. Dĩ nhiên, họ đặc biệt chú ý

đến con độc tài và thường ghi nhận sự có mặt thường xuyên của con vật này tại các vùng nghèo khổ hoặc tại các nơi mà con xê-ét* đang tàn phá. Họ giải thích việc này bằng sự ham thích của con độc tài với những đốm vật sang trọng và sáng chói. Vì lý do đó ở các nơi mà con vật này sinh sống luôn luôn trở thành nghèo khổ và cần cứu. Như con chim ác-là, con độc tài khi thấy một vật sáng chói là vô lý để làm của riêng. Nó không ngần ngại dùng mọi thủ đoạn, từ những hành vi hạ cấp nhất đến những ác đoạn tinh vi để chiếm đoạt những món đồ mà nó ham thích. Một trong những thủ đoạn của con vật kinh tởm này là hút máu các nạn nhân, đặc biệt là con dân đen, cho đến khi nạn nhân không trở thành vô sức, vô trí và vô tâm mà tử từ chết. Thủ đoạn này được các khoa học gia gọi rằng thủ đoạn "tam vô" của con độc tài. Một thủ đoạn khác của con vật độc ác này là bộp nghet cho con dân đen đến chỗ không thở, không nói, không kêu, không la được nữa để dần dần tạt lịm trong sự tức tưởi. Đó là thủ đoạn mà các nhà sinh vật học gọi là thủ đoạn "bôn không".

Các khoa học gia đã dùng hai chữ "độc tài" để chỉ con vật bỉ ổi này là vì nó chỉ một tài duy nhất, độc đáo là rất nặng. Tuy hình dạng kỳ thú như con voi, hay con cá mập, nó nặng kinh khủng, có lẽ còn nặng hơn các con khủng long thời tiền sử. Ở một vài vùng, mà nó tác quái một số con dân đen muốn thoát khỏi nhanh vuốt con vật dã man hay phải xum nhau lại để xỏ dầy nó cho nó lặt ngứa. Hành động này được các nhà sinh vật học gọi là "lật đổ con độc tài". Buồn cười là con độc tài y như con bọ hung, khi bị lật đổ chỉ có thể quờ tay quờ chân quèo quào. Lúc đó nó nằm im thin thít, mặt mày lăm lăm lén con tẻ lợn gà bị trần nước. Trái hẳn với lúc nó ngồi trên đầu con dân đen, vì con độc tài con một sự ham thích giống như con bộp-gạp là bám cố dân đen. Ở trường tượng một con vật nặng như con độc tài đè trên đầu nhũ con dân đen gây gổ ồm ồm thì người ta hiểu con dân đen cực khổ như thế nào, và sự vui mừng khó tả của con dân đen khi nó "hạ bệ" được con độc tài.

Trở về tiếng "ta là" của con độc tài, tiếng kêu khủng khiếp làm chết hơn hàng vạn dân đen, con độc tài hay dùng nó khi nó bám vào được một vật đối với nó cũng quý không kém gì các vật sáng chói, đó là món quyền hành mà nó hay nắm chặt như con nít nắm đồ chơi. Trước khi con "quyền hành" con độc tài thường hay, có nhiều khoa học gia cho rằng luôn luôn, giả dạng thành con yếu nước chân chính nhờ đặc điểm trời sinh của nó. Để chiếm quyền hành, nó thường hay lôi cuốn những con vật rất lạ lùng, mà chúng ta sẽ nghiên cứu đến trong một dịp tiếp, đó là con xu-thời. Điểm rất lạ, là khi chiếm được quyền hành, con độc tài mặc dầu rất thích ngồi trên đầu con dân đen, lại không rất le loi. Ngoài những lúc nó hiện ra để "ta là", nó hay trú ẩn trong những hầm đá giữa những vật sáng chói mà nó đã tích trữ. Khó cần nói, khi một con

độc tài bị giết, là con dân đen rất mừng rỡ, và trong kinh Phật đã từng có câu: "Giải thoát dần dần về nạn con độc tài, cơ công quả như đả tu chín kiếp".

Có một điều làm các nhà sinh vật học thắc mắc rất nhiều. Đó là việc con độc tài khi chưa nắm được quyền hành, có vẻ có chút ít tri khôn, gần bằng một con khi dốt, vì lúc đó nó chẳng những ve vãn được con dân đen mà còn có vẻ lừa được con xu-thời. Đến khi nắm được quyền hành trong tay, con vật mà ai ai cũng phải nhân là ngu nhất, là con bọ, có lẽ còn khôn hơn con độc tài. Nó có thể làm những chuyện ngu xuẩn và vô ích nhất như đeo dây mũn những miếng thể thiếc y hệt như con chó đeo lục lạc. Lúc đó nó lại có một ham thích ngầu hẳn nữa, là thích nghe hót bèn tai, y như con quạ trng ngu ngon.

Hần ai cũng còn nhớ rằng các bầy xê-ét độc ác thường hay con đầu đàn độc ác hơn tất cả, chỉ huy chúng nó thì hành những tác oai tác quái, ai cũng biết rằng các con đầu đàn thường lai giống yểu nước trí thức. Nhưng những cuộc nghiên cứu tỉ mỉ cuối cùng cho biết rằng con độc tài thực mà chính là con độc tài giả dạng yểu nước. Cuộc nghiên cứu này còn khẳng định rằng chỉ có những con xê-ét lai giống độc tài mới đủ độc ác và hiểm độc để chiếm địa vị đầu đàn một bầy vật đáng kính đáng tôn như bầy xê-ét. Và người ta phải hoang mang hơn nữa khi biết con vật miệng lang đầu sói này gồm đủ những cá tính sâu độc mà thiên nhiên đã vô ý phân phát cho hai loài thú tàn ác nhất trên đời: vừa quỷ quái, vừa hiểm độc, vừa nguy hại cho tất cả các loài vật đang sống ở trên địa cầu. Nhờ những cuộc nghiên cứu kỹ lưỡng, người ta mới hiểu tại sao những nơi có con xê-ét, cây cỏ cũng không thể mọc nổi. Một nhà văn, khi hải đã có lần viết về những nơi đang bị con xê-ét lai độc tài chiếm ngự: "Đó là thiên đàng xê-ét, nơi mà cá quỷ cá thần không dám lai vãng!".

Nếu tại những nơi có con độc tài, dân đen không sớm thì chày cũng "lật đổ" được con vật quý quyết, thì đến nay, con thú dụ cụ thể nào cho thấy một con độc tài lai xê-ét bị hạ bệ như là khi nó đã nắm được quyền hành trong tay, trừ những trường hợp tranh dành giữa bọn. Các nhà sinh vật học đang nghiên cứu ráo riết phương pháp để giải cứu dân đen khỏi sự đe dọa của nhũ con vật kinh tởm đó. Điểm đáng chú ý cho nền khoa học Việt Nam là tại quê hương ta cuộc nghiên cứu về công tác này có nhiều bước tiến rất khả quan.

Bổn phận của chúng ta, nhũ người Việt Nam, là giúp bằng mọi cách, tinh thần cũng như vật chất, để các cuộc nghiên cứu nói trên mau đạt kết quả cụ thể. Như thế là tham gia vào một hành động nhân đạo rất hữu ích và nếu các khoa học gia Việt Nam thành công kết quả này sẽ làm hạnh diện và gây tiếng thơm cho tất cả dân tộc Việt Nam.

Đó là điều mà ai ai cũng mong.

VÕ-THÀNH-VĂN

Ngẫm sự đời...

GÌ CŨNG CƯỜI

Nói đến Huy Cận, chắc bạn đọc ai ai cũng biết, ít nhất là qua bài thơ Ngâm Ngâm mà tiếng hát Lệ Thu đã hòa một lần đưa chúng ta vào giấc mộng êm đềm...

Huy Cận, nay được các đồng chí đưa sang Pháp diện thuyết đưa ra một mặt "trong văn hóa, tư do" của Đảng, nhằm mục đích tuyên truyền, trấn an những "tiểu đồng chí" nhe da, lo nghĩ là Đảng có quá nhiều sai lầm (Lăng Tử xin nói nhỏ với các tiểu đồng chí chí tưởng bở, đừng thấy diễn viên ăn nói vui vẻ mà bắt chước phát ngôn bậy bạ, có ngày phải đi học tập suốt năm vẫn chưa được nói tội có tư tưởng phân động).

Trong một buổi diễn thuyết, sau một hồi ba hoa chịch cho một vài đời sống dân chúng Việt Nam, diễn giả làm ra vẻ thật thà thú nhận là dân chúng thiếu thốn, còn nhiều bất công, thêm nữa, một số

*Xin xem Nhân-Bản số 12 và số 10.

Đem câu chuyện ra thuật lại cho một cụ già nghe. Bà cụ nhai trầu bồm bồm thũng thũng nói với Lăng Tử: - Ông Huy Cận nói đúng có một nửa. Thiếu từ do, thiếu ăn, thiếu mặc thì đúng, nhũ người mình gì cũng cười hông đúng!

Ngạc nhiên Lăng Tử bèn hỏi đến: - Dạ thưa cụ, không đúng ở chỗ nào?

Cụ già nhớ miếng trầu vào ông nhổ, rồi nhìn xa vắng như muốn gọi lại kỷ ức, nhớ lại những ngày "thiên đường Cộng sản":

- Vì dân mình khi họ ghét thì họ hông có cười nữa!!!

LĂNG-TỬ

BẠN ĐỌC VIẾT

SÔNG DẬY

Thật vậy, sau mấy mươi năm lặn lội với cuộc chiến Nam Bắc, người Việt Nam vẫn đang còn quần quai đuổi sức mạnh hà hiếp của một lũ người mệnh danh máu mủ của con người xã hội.

Bất cứ một cuộc cách mạng nào cũng hứa hẹn đem lại cảm no ấm và hạnh phúc cho nhân dân. Hơn ai hết, người dân bây giờ chỉ cầu mong làm sống cảm có đi ngày hai bữa, có áo đủ mặc. Thế nhưng, ba năm sau ngày miền Nam rơi vào tay Cộng Sản, nhà Nước và Đảng đã làm gì cho nhân dân?

Trên mặt trận kinh tế, sự thực ra làm sao? Chúng ta có nên kể ra đây những thành quả để thấy rõ bộ máy Nhà Nước đã lo cho dân như thế nào? Đảng, cơ quan duy nhất và cao nhất trong quốc gia, với kế hoạch này, kế hoạch nọ, đã không ngần ngại đưa ra những con số giả lớn ngoài tầm tay của dân chúng, bắt dân chúng phải thực hiện cho bằng được. Đó là một lỗi lầm. Thế nhưng, dù có kế hoạch gì đi chăng nữa, người dân vẫn thấy trước mắt là mỗi tháng 2 ki-lô gạo và không một người Âu-Tây nào có thể tưởng tượng nổi ra số lượng gạo ấy có thể đủ nuôi sống được một miệng người trong vòng 30 ngày.

Trên bình diện tự do, ôi! người ta đã mất không biết bao nhiêu thời gian, tốn không biết bao nhiêu công sức, hàng tấn giấy để kêu gọi về hai chữ Tự-Do ấy. Người dân

miền Nam, cần cù và nhẫn nại là hai đức tính sẵn có, chỉ cầu mong có mấy điều: cho chúng tôi có tự do đi lại, cho chúng tôi được tự do phát biểu ý kiến, cho chúng tôi được hội họp để có cơ hội gặp gỡ nhau, vâng..... Xin cho chúng tôi thực hiện được ước mơ nhỏ ấy, không ngoài hai chữ TỰ DO! Nhà cầm quyền đương thời có tôn trọng tự do của nhân dân hay không?

Đang thường hay rêu rao rằng nước Việt Nam chúng ta bây giờ là một nước dân chủ. Nhưng xin thưa với các nhà lãnh đạo, dân chủ là phải tôn trọng kẻ khác, dân chủ là phải nghe kẻ khác nói chứ không phải dân chủ là dân làm chủ mà nhà Nước quản trị và Đảng lãnh đạo. Ngoài những điều nói rất hay mà làm khổ đúng tí nào của Nhà Nước, chúng ta có thể tự so sánh số phận mình với người bạn số. Kể viết bài này muốn nói đến vấn đề tự do đi đâu, đi đâu để lựa chọn một thể chế chính trị hợp với chính mình. Hãy nhìn kỹ các dấu hiệu của nước Pháp tự do tháng 3-78 vừa qua chúng ta sẽ thấy. Người Pháp đã qua chế độ cộng với khối đa số lãnh đạo từ 20 năm nay kể từ Đảng Cộng Hoà. Họ muốn có một sự thay đổi thật sự mà không làm sao? Ở vòng hai của cuộc bầu cử Quốc hội Pháp, người dân Pháp đã ý thức rất

Người đã từng ra đi, Người đã từng vượt trùng dương đi tìm kiếm tự do? Rồi khi lạc loài vào trong xã hội Âu Mỹ, Người đã gác bỏ sang một bên trầm tư tĩnh lặng, cố chôn vùi trong tâm khảm bao nỗi sầu ai, lẫn xả vào thế giới cơ khí vật lộn với cuộc sống bon chen, để dành đôi lấy sự sinh nhai hàng ngày?

Và, mỗi khi tháng 4 đến, nắng về cuối âm vang vật, mai đào nở hoa rực rỡ đưa vui trước gió Xuân, Người bỗng cảm thấy lòng nhói đau. "Đây đây đây lòng này bình quá" mà cảnh vật này chẳng phải cảnh vật quê hương, mai này chỉ là forsythia, trách gì "Kính thành ửng nắng cũng thế lòng?"

Đã ba năm rồi ư? Chiều nay nỗi sầu dâng cao cuộn cuộn như thác lũ, tràn ngập phá vỡ những bờ để ngăn cản trong tâm trí người tha hương

"Mây dâng trắng cả đường xa,
Hôm nào chợt nhớ chiều mưa kính kỷ
Ba năm trọn buổi tử ly,
Cố thường nhớ cũng ra đi một lần ..."

(Vũ Hoàng Chương)

Đời loạn còn chi đẹp nữa đâu."

(Vũ Hoàng Chương)

Người đã quyết định ra đi. Một buổi sáng kia, hạt sương còn đọng trên cành mai nở muộn, Người ra đi thốt thêu vai nặng trĩu những nỗi đau và nhớ nhung lúi lúi rập rập tàu, chân lê từng bước trên những vỉa hè thành phố:

"Áo xóc xóc nửa manh chạp nôi
Táo loạn xôn xôn trời mỗi bóng bong.
Sầu dài chia nửa vào sông
Bước ra dưng dưng, lại trong gió vào."

(Cao Bá Nhạ)

Rồi:
"Lên sông người chen lẫn đò
... Muốn mặt ngọc chiếu tàu
tử xa đến
Đổ sân ga bao hy vọng
tưởng lại
Cất lên tàu bao mộng
đẹp ngày mai..."

(Trần Hồng Châu)

Đã đắm lao thì phải theo lao, Người trôi dạt theo làn sóng người chen lẫn" nhấm mát phở mặc con tạo xoay vần.
"Muôn dặm bước muốn dặm
trường trường nhớ
Giờng lữ trôi vô tận đến
chân trời"

phần sâu đậm: tình bằng hữu:

"Cuộc ly hợp gần xa bạn
Chỗ tâm giao xa vẫn như gần
Biết nhau trong chốn tình
thân,
Đâu xa non nước vẫn gần
tào gang."

(Đông Hồ)

Bấy lâu nay xa nhà, sương ắt đã điểm bạc mái tóc song thân. Cảnh vật đổi thay, cây thêm cao, người chóng chất thêm tuổi già. Thân trai phiêu bạt, chữ hiếu chẳng vẹn mà chữ tình cũng chưa xong:

"Sân Lai cách mấy nắng mưa
Cố khi gốc tử cũng vừa
người ốm."

(Nguyễn Du)

Rồi:
"Từng kỷ niệm hiện lên
trong tâm tưởng
Từng môi tình... ướt đầm
nếp khăn ô
Từng bóng ai... không lặn
nửa bao giờ
Đủ gió bụi phương trời
chen lấp ló."

(Hoành Sơn)

Ba năm đã trôi qua nhanh chóng, Người chưa có cơ hội phục vụ quê hương vì số phận chịu cảnh "bước ly hương tình lạc long trời

đường". Nhưng trong ba năm đó, cũng đã có kẻ không chịu cúi đầu khuất phục chế độ gông cùm rũa áo lên đường dấn thân vào đường kháng chiến. Cũng đã có kẻ xông pha vào cuộc tranh đấu tinh thần nổi bật là. Người đứng lên, tiếng oán than thời thế:

"Ôi (Kính Kha), dao ngắn
dịch gươm dài
Chữ thời vận mà mai là
thế đó!"

(Vũ Hoàng Chương)

Đừng an hưởng thủ phận, Có sao Người lại nghĩ rằng sẽ mãi mãi đứng chân trên 1 mảnh đất không phải là đất Việt Nam, sống một cuộc sống không phù hợp hẳn với tính bình dị của người dân Việt Nam?

"Trình gì đến chuyện trở về
Cố hương nhắc đến cũng về
tái buồn."

(Huy Phương)

Đừng phán đoán rằng:
"Mà nghĩ lại cuộc đời mà
nay vẫn
Chuyện tàu đêm nào có
khác chi đâu:
Kiếp người ta có thể ví
như tàu,
Nhà ga ấy tức là nơi cõn
tam,
Và đêm tối là thời gian
âm đạm,
Lạnh lùng trôi vào lệ
thảm hi vô
Cuộc nhân sinh là bào ảnh
nhập nhò
Chỉ để lại chút dư âm
vàng vang."

(Trần Gia Thoại)

Triết lý siêu thoát không thích hợp với tuổi hoa niên, Lịch Sử sẽ mỉm cười nói của một Kính Kha để trả lời Người:

"Riêng tồn tại với thời
gian việc làm tin nghĩa
Tranh sang với trắng sao
tâm lòng trường phụ
Một ánh dao bay ngàn thuở
đẹp
Dù sai hay đúng vẫn là
đù."

(Vũ Hoàng Chương)

Chỉ cần một tính không hề chịu ảnh hưởng của không gian, không những "bến gan với tuế nguyệt", mà còn thêm

TUỆ THẢO

Nhớ Nước đau lòng con quốc quốc

Giờ đây, quê hương xa cách ngàn trùng, "ba chiều nghẹn nỗi sông", xin Người mở một chiều riêng để tôi: Người hãy thả hồn theo dòng kỷ niệm cùng các thí sĩ của thủa xa xưa chới vơi trên phim ảnh nhớ nhung:

"Thơ nào khuấy được?
Hỡi Thăng Long?
Đã khép ba chiều nghẹn
núi sông
Thì mở một chiều riêng
để tôi
Con đường xanh biển ý
rừng phong"

(Vũ Hoàng Chương)

Kỷ niệm nào đã in sâu vào tâm khảm Người?
"Nhớ, hạp chừng ta nhớ
buổi lên đường
Gió say reo hy vọng của
mười phương ..."

(Vũ Hoàng Chương)

Hình ảnh buổi đi chợ hiện về: những ngày cuối tháng 4, thành phố nhộn nhạo quây quần quai trước những biển c ở dạng đồn dập tới, mỗi ngày qua đọt lo âu, lòng Người phần tán:

"Lòng dâng khoáng bởi nỗi
trước khác quanh
Đi không đành mà ở cũng
không đành ..."

(Hoài Trinh)

Ở lại hay ra đi?
Ở lại, với căn nhà mến yêu với những nẻo đường quen thuộc, ở lại thành phố nơi chốn nhau chat rồn, nơi mỗi khuôn mặt chò xa lạ đều nung một vẻ thân tình. Nhưng ở lại thì mai này sẽ phải chịu, như biết bao nhiêu ng phía bên kia chiến tuyến đã từng chịu cái cảnh:

"Biết, bao hoa đẹp trong
rừng thềm
Đã gửi hương theo gió
phủ phàng."

(Xuân Diệu)

Hoa bị vùi dập trong tù đày cộng sản, hoa bị kềm kẹp dưới trầm tư cảm đoán, hoa héo hắt sau hàng dây kẽm gai bao quanh mọi tay. Ở lại trong hoàn cảnh sắp tới cũng có nghĩa là sẽ mất hết, dĩ chỉ khác ở, là còn tìm lại được tự do còn xây dựng được tương lai trên tự do đó:

"Nhưng thời, thời cũng
đang lưu luyến,

Người ra đi trên sông
buộc xa khi
Người nhìn lại non sông
dân khuất bóng."

(Hoành Sơn)

Và đến khi chung quanh thuyền chỉ còn trời và biển nỗi đau bất thành linh phủ kín tâm hồn, mấy đen bao trùm những viễn ảnh đẹp, nỗi ước vọng tương lai:

"Trời nước mênh mông sâu
viên xí
Lòng nghe chưa xót mộng
trùng đường..."

(Hà Liên Tử)

Một cuộc sống mới bắt đầu. Với tâm sự ề chề của kẻ chiến bại, Người đã lần xa vào công việc hàng ngày dưng trầm úu tu nhỏ nhặt để tâm trí một noài, để thân xác rã rời, dập tắt tiếng rên xiết của kỷ ức trong giấc ngủ triền miên sau buổi làm dài dằng dặc. Người cũng đã bao lần tìm lạng quên trong men nồng, tìm đắm đuối trong những vòng tay rộng mở. Ngày hôm nay:

"Buồn trông phong cảnh quê
người
Đều cảnh quyền nhất, cuối
trời nhàn thủa"

(Nguyễn Du)

Người bỗng:
"Phong nhè nhớ nước lòng
đau khổ
Khắc khoải niềm riêng
luồng ngâm người"

(Xuân Chính)

Bao nhiêu khuôn mặt ẩn hiện trong khói sương của dĩ vãng là bấy nhiêu mối tình riêng:
"Em Sài-gon vẫn chờ anh như
trước
Vẫn yêu anh trong những
buổi trời mưa?"

(Hoàng Anh Tuấn)

Cố nhân sau ba năm xa cách có còn nhớ tới những buổi hẹn hò khi xưa chăng? Những cảnh thú có bắc được nhíp cầu mong manh qua những đại dương cách trở, có lặn ngụp lủa tình đang lun tạt bóng bùng cháy? Phải chăng:
"Thời gian đâu có đợi chờ
Ngày về nhát mộng phải mở
mắt rồi"

(Huy Phương)

Có những mối tình không hề chịu ảnh hưởng của không gian, không những "bến gan với tuế nguyệt", mà còn thêm

NÀY ANH

Thưa Anh,
Gặp lại anh nhân Đêm Văn Nghệ Tết của Tổng Hội Sinh Viên, tôi mừng khôn xiết. Thăm thoát đã 7, 8 năm trôi từ ngày mình còn là sinh viên, vui nhộn với những sinh hoạt của hội của hè. Bây giờ trông anh cũng không khác mấy khi xưa tuy tóc đã lốm đốm vài nét bạc, vầng trán gợn vài vết nhăn.

Anh xiết tay tôi ân cần hỏi han những trong buổi gặp gỡ nói dĩnh dâm đồng người, sao đủ thì giờ để trao đổi cùng nhau những ý nghĩ sâu xa thâm kín. Chỉ kịp nói với nhau vài câu xã giao thông thường để biết giờ đây anh đã 2 cháu, vẫn đi làm đều và yên sống trong cảnh nhà ấm cúng tại vùng ngoại ô Bả Lẽ. Nhưng cũng đã để nghe anh bộc lộ chút ứ tu trước hiện tình đất nước. Xong anh thêm, dù sao với sức nhớ mơn của mình thì làm được gì.

Hơn nữa, bạn vợ bạn con bạn sinh nhai trong cuộc sống khổ bề ố đất người, anh kể luận minh chứng còn thời giờ nữa nên dành khoản tay nghề. Rồi chúng ta bắt tay nhau, anh gặp lại dịp khác, song vẫn biết phải nhớ nhiều vào may mắn, tình cơ mới có được cơ hội gặp gỡ đều. Và cũng vì thế nên hôm nay, tôi muốn, qua lá thư này cùng anh trao đổi thêm vài cảm nghĩ riêng tư.

Anh à,
Cũng như hàng ngàn người khác, tôi đã vỡ vụn cùng hoang mang khi ngày 30 tháng 4 năm 75, một màn tre của CSVN đã phủ chụp xuống toàn vẹn lãnh thổ VN, quê hương thân yêu chúng ta. Tôi hoang mang vì chính nghĩa quốc gia, chúng ta hằng theo đuổi bằng định phứt chốc bị lay động bởi một kết quả quân sự không ngờ. Rồi trong giây phút yếu đuối, tôi cố nghĩ rằng biết đâu chỉ nhờ CS mới cần quyết nội chính chính phủ thời nạn, nhưng để đoán của miền Nam, để mang lại đổi thay, mang lại mới mẻ mà chúng ta hằng mong đợi. Tôi cũng cố nghĩ rằng bây giờ tiếng bom đạn, tiếng súng ống đã im, may ra người dân Việt sẽ tìm lại 1 chút thanh nhàn và thi thân. Cũng vì thế trong giây lát, tôi chấp nhận CS, tôi chấp nhận để họ làm thử, để xét họ trên những kết quả cụ thể, để so sánh với những điều mỹ miều họ hứa hẹn.

Rồi chẳng bao lâu sau tôi cũng rõ ngay vì họ lại hiện nguyên hình cũ với chính sách áp chế phi nhân để tiếp tục phục vụ một thiểu số ở của guồng máy đảng. Và cũng như anh, tôi đoán nhận sự thật phi phảng này với nhiều xót xa buồn tủi. Những than khóc trong thị động và chịu đựng phồng có ích gì, nên tôi đã dứt khoát từ bỏ, và dựng chắc niềm tin và niềm

NHÂN NGÀY 30.4

cao. Tuy rằng họ muốn có một cái gì thay đổi trong hệ thống chính trị hiện tại, nhưng rồi chính họ đã không dám, không đủ can đảm, tự mình dồn phiếu cho các đảng đây lối kia hạn viên vông ng như vậy.

Nhìn trở lại vấn đề Việt Nam, giả sử người Việt chúng ta có được tin cho thật sự đi đâu phải, thì thủ hỏi đã sao chúng ta có thể dồn phiếu cho Đảng Cộng Sản Việt Nam không?

Phần tích như vậy chúng ta khó lòng mà không hy vọng một ngày mai tươi sáng cho dân tộc ta. Tại sao? Lý do là càng ngày thì chủ động càng ở trong tay người dân. Ngày hôm nay, họ đã thấy, họ đã biết đâu là lợi hại hen, đâu là sự thật, đâu là khả năng lãnh đạo của nhà cầm quyền!

Nói cho cùng, người dân đã mất lòng tin nói giới lãnh đạo, và người lại, người dân có đủ lòng tin chờ đợi một cuộc cách mạng mới. Thế chủ động ấy càng ngày càng vững mạnh và nói rộng ra không muốn nói là đã lan tràn khắp nơi.

Điều quan trọng vẫn là niềm tin. Với niềm tin chúng ta có thể làm được tất cả, sự sống dậy của niềm tin ấy phải chăng là một sự thách đố với chính quyền hiện tại?

LÊ NGUYỄN DIỆP

cùng anh chia sẻ. Song niềm tin không thể đem ra phân tích hay mô x' nên tôi chỉ muốn gợi để anh nghĩ rung động thực trong lòng.

Này anh, Tiếng bom đạn đã ngưng đi, hãy lắng nghe từ xa vang lại tiếng kêu than, rên siết của mấy chục triệu con người đang lâm than cùng cực.

Hoà bình đã đến, sao trên mỗi bao diêm trẻ thơ ngày nọ củi tất lìm ch' còn anh cảm hôn trong khoe mắt?

Thơng nhất đ' xong, sao hàng van dân ta ngụp lặn trong sóng to biển cả để tìm đường lánh nạn?

Tự do đã có, sao hàng trăm ngàn người đang chết mòn nơi trong "trại" trong tù?

Này anh, Đất nước lâm nguy vậy, dân tộc lâm than thế sao chúng ta có thể làm gì? Còn chờ gì nữa không nắm tay nhau để đứng gác, mỗi người trong phạm vi nhỏ bé của mình.

Đừng góp không một đôi lời, không một sự tinh lợi, hại với tất cả thành tâm của con tim cũng như với niềm tin mãnh liệt vào chiến thắng cuối cùng.

Vì đây là cuộc chiến của công bằng chống bất công. Vì đây là cuộc chiến của tự do chống áp bức.

Vì đây là cuộc chiến của tinh thần chống hèn thù. Vì đây là cuộc chiến của cả dân tộc chống thiêu s ở bạo tàn để xây dựng một xã hội của n cuối.

Đành rằng trong tâm của cuộc chiến năm đêm nhà, nhưng bốn phần chúng ta ở hải ngoại là phải nói lên sự thật, nói lên tiếng nói của

Trên thế giới, một sự việc mà tất cả mọi người có học, không phân biệt dân tộc tính không phân biệt chế độ xã hội, không phân biệt lập trường chính trị... đều công nhận rằng đúng là:

- nếu anh nói lạo lần thứ nhứt, anh có thể đòi gạt tất cả mọi người.

- nếu anh nói lạo lần thứ hai, anh có thể đòi gạt một số người nào còn qua tin anh.

- nếu anh nói lạo lần thứ ba, anh không còn đòi gạt ai được nữa hoặc là:

- sự nói lạo chỉ có thể đòi gạt một số người nào đó và trong một thời gian nào đó thôi.

- cho sự nói lạo không thể đòi gạt tất cả mọi người và mai mai được.

Tại Việt Nam, từ hơn 30 năm qua, Công sản Việt Nam triển để áp dụng một hệ thống tuyên truyền lạo khoét đầu độc dân chúng Việt Nam, gạt gẫm can bỏ bỏ đội, lừa dối dư luận ngoại quốc, khg nghĩ gì đến danh dự quốc gia dân tộc. Điển hình là, khi cộng chiến tranh, Công sản Việt Nam kêu gọi nhân dân Việt Nam đấu tranh chống Mỹ cứu nước vì để quốc Mỹ xâm chiếm miền Nam, và về tời nguyen, miền Nam, bị đoi kho... những sau ngày 30-4-75, khi vào đến miền Nam hoặc khi trở lại miền Nam, thì từ người can bỏ bỏ đoi Bắc Việt đến người can bỏ đoi tập kết của cai gọi là Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đều thấy đâu là sự thật. Những lời nói ngọt ngào của những anh chàng đoi non coi đang đi ngoài phố hoặc đung quần một cách thêm mũn các quan ch' ở Sài Gòn... được ghi với vào ống kính phóng viên

đồng bào ta đang bị bịt mắt bị miệng xiềng xích tay chân. Tuy chúng ta không hy sinh xương máu những việc làm đ' không vô ích vì nó sưởi ấm lòng những chiến sĩ vô danh đang âm thầm chiến đấu trong núi rừng âm u hay bên lũy nước đong. Nó giúp cho người dân can đảm chịu đựng những khó khăn hôm nay và hy vọng vào ngày mai tươi sáng.

Việc làm chúng ta tuy nhỏ bé nhưng vì đồng bào cùng nhau gào to lên những phản uất chia chan trong tâm hồn, chúng ta sẽ rung động trời xanh, xoay chuyển giông lịch sử.

Như vậy, hen mai này, chúng ta từ tình bạn kết thêm tình đồng chí, gặp gỡ nhau thường xuyên trong lòng cuộc đấu tranh của toàn dân và cùng nhau nhắc nhở rằng ước mơ của một người chỉ là một giấc mơ, nhưng ước mơ của hàng vạn người là bước đầu của sự thật.

NGUYỄN VỤ

Khi anh BÀN viện trợ anh CÙNG

Cứ mỗi ngày kỷ niệm 30-4 thì người ta lại do được những bước tiến vĩ đại của nước Việt Nam của nhà cầm quyền Hà Nội.

Năm đầu tiên thì họ khoe khoang là đã đạt được những cơ sở tốt. Nhất là tại những nơi Ngụy chạy đi bỏ lại.

Kỷ niệm thứ nhì thì họ khoe là dành được độc lập. (Xem tiếp Tr. 8)

ký giả ngoại quốc, dù nói lên những sự kiện của họ rồi. Và sau đó, còn bao nhiêu giai thoại được kể lại về sự thất vọng, sự so sánh giữa nếp sống và mức sống của 2 xã hội: tự do của miền Nam và cộng sản của miền Bắc.

Bao nhiêu uất hận đã xảy ra giữa những người thân trong gia đình có con em đi theo cộng sản hoặc đi tập kết về. Ba mươi năm tranh đấu chỉ đem lại cái nghèo đói cho gia đình, cái khổ cực cho dân tộc và cái đói tan cho đất nước. Có chăng một sự thay đổi là những giai cấp thụ hưởng của chế độ cũ nay trở thành tay trắng và một giai cấp mới được đặt lên cầm quyền để tiếp tục thụ hưởng, tham nhũng và còn đục tài vô nhân đạo hơn bao giờ hết.

Những sự thật tại miền Nam đã đánh mạnh vào tâm thức người can bỏ bỏ đoi miền Bắc, người can bỏ bỏ đoi MİGPMN

tin tưởng. Thí dụ như khi con chiến tranh, CSVN luôn luôn tuyên bố:

- không bao giờ có bỏ đoi Bắc Việt hoạt động ở' miền Nam,

- MİGPMN là một phong trào cách mạng do nhân dân miền Nam mới dấy, không liên hệ gì đến chính quyền miền Bắc,

- kêu gọi thành lập chính phủ hoà hợp, hoà giải giữa thành phần và thi hành đúng đắn hiệp định Paris.

- sẵn sàng nói chuyện với chính phủ VNCH không có Thiệu.

Hầu hết dư luận báo chí và chính trị ngoại quốc lúc bấy giờ đều tin tưởng vào những lời tuyên bố của CSVN nên đã gây một áp lực quan trọng với chính phủ Việt Nam Cộng Hoà, ép buộc Nguyễn Văn Thiệu từ chức, trao quyền tổng thống cho tướng Dương Văn Minh sẽ sớm chuyển quyền để lại hoà bình cho Việt Nam.

Nhưng những gì đã xảy ra sau đó? CSVN đã trao trổ

... Những không qua một tháng sau, về vấn Sung, ng đại diện cho Phạm Văn Đồng tại Pháp, đã tuyên bố trên đài vô tuyến truyền hình Pháp là có 50.000 người đang bị giam cầm và đài phát thanh Hà Nội thông tin là vừa tạo thành xong một 'kháng chiến quốc gia ở' Đà Lạt.

Và gần hơn hết là trong cuộc tranh chấp biên giới Việt-Miên, CSVN cũng đang nói lạo, tố cáo trước dư luận thế giới là Cao Miên xâm lăng VN và chối bỏ là không bao giờ VN có ý định áp đặt một sự thống trị lên Cao Miên để lập thành một Liên Bang Đông Dương do Hà Nội lãnh đạo. Trong lời tố cáo, CSVN còn dân chúng là cuộc tranh chấp Việt-Miên đã xảy ra từ năm 1975 và Hà Nội đã từng kêu gọi Nam Vang giải quyết v.v.. những dư luận đều hiểu sự thực là như thế nào rồi và không còn ai tin lời nói của CSVN cả.

Đôi với trường hợp Lào, CSVN đã áp dụng sách lược tâm an đầu, lỏng người vào phe Pathet-Lào để rồi khi tình hình đã chín mùi thì hợp thức hoá bằng một Hiệp ước bảo hộ với tinh thần ngi anh em Xã Hội Chủ Nghĩa Lào-Việt. Sách lược này không có gì mới lạ vì nó đã được đàn anh vĩ đại Nga số Việt áp dụng từ mười năm trước, 1968, với người anh em Xã Hội Chủ Nghĩa Tiệp Khắc.

Vì CSVN nói lạo quá nhiều nên giờ đây, từ dư luận quốc tế đến cộng đồng người Việt quốc gia, không còn ai có thể tin tưởng gì những gì mà CSVN tuyên bố cả.

Nguyễn Văn Thiệu đã có lần tuyên bố với nhân dân miền Nam rằng: "Hãy nhìn những gì công sản làm và đừng nghe những gì công sản nói". Dầu cho Nguyễn Văn Thiệu có bị oan trách bao nhiêu đi nữa những lời tuyên bố trên của Nguyễn Văn Thiệu vẫn được nhân dân miền Nam nhìn nhận là đúng và nhắc nhở?

Ký giả Olivier Todd cũng đã châm biếm CSVN trong tuần báo Express số 1383 rằng: "Người CSVN là những đệ tử trẻ danh của Stalin, họ không tin ở những gì họ nói, nhưng họ biết những gì họ muốn".

Và vừa rồi, trong một bài báo đăng trên tờ nhật báo Le Figaro ngày 18-2-78, với tựa đề Le Cheval à deux Têtes ký Yves Guy Bergès đã tường thuật lại hai đến Tết Việt Nam được tổ chức tại Paris, một của quốc gia, một của Cộng sản, với vài nhận xét sau đây:

- năm nay, đến Tết của CS có một vẻ kiêu đ' khác thường không có ở đ' sao vàng, kh' có hình cụ Hồ, không có biểu ngữ, không có nhạc thúc dục không có diên văn kêu gọi... vì Hà Nội biết rằng họ chưa hoàn toàn thống trị và muốn bắt mỗi thì phải dùng một ong những chiếc là phải có nhiều tất một ong mới ve vãn được người Việt Nam ở Paris - tại VN hiện nay, tất cả đều được xây dựng trên sự xáo quyet và dối trá, những gì kh' tuyệt đối, những phỏng tiện xâm lăng. Nhiều quốc gia đã bị lừa gạt vì sự phân chia của một vật ảnh hưởng cả phương.

Yves Guy Bergès kết luận rằng: "Không có gì đẹp bằng độc lập và từ đó những sự im lặng đã trả lời một cách bình tĩnh là không nên nghe những gì công sản nói, hãy nhìn những gì công sản làm". Đ' công là kết luận của người viết bài này.

QUỐC TRUNG

NHỮNG CÁI LÃO CỦA C.S.V.N.

nên một thái độ xét lại đảng năm mong nảy nở và tạo nhiều mâu thuẫn nội bộ cho cái gọi là "Công Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam" hiện nay.

Đôi với các giới kiều bào VN tại Pháp nói riêng và ở ngoại quốc nói chung, khi con chiến tranh, CSVN môn trốn về vẫn và đôi xử một cách tự do dân chủ để kêu gọi họ tham gia công tác... lấy đ' làm bản đ' nhân tâm tuyên truyền đánh đ' chế đ' Cộng Hoà Việt Nam. Bao nhiêu lời hứa hẹn xây dựng đất nước, bao nhiêu lời kêu gọi hoà hợp, hoà giải dân tộc đã được lặp đi lặp lại tại Ba Lê này? Do đó mà bao nhiêu anh chị bác sĩ, được sĩ, kỹ sư, sinh viên... bao nhiêu hội đoàn chính trị và tôn giáo đã tin tưởng CSVN, đã tham gia hoạt động và ủng hộ tích cực CSVN... Những rồi hiện nay, sau khi hoà bình được khôi phục, họ cảm thấy bị gạt vì những lời hứa trước kia của CSVN đã trở thành vô nghĩa. Một số ở VN về, sau khi trao đổi thủ từ với gia đình ở miền Nam hoặc nghe thân nhân bạn bè kể lại những gì đã thấy, đã nghe ở miền Nam thì tất cả đều biết đâu là sự thật, nên hoạt động của họ đã giảm sút và tinh thần họ xem như bị giao động khá nhiều. Điển hình là các anh chị bác sĩ Nguyễn Trọng Hoàng, Đào Mỹ Hoàng, Nguyễn Văn Kỳ, anh kỹ sư Nguyễn Đức Chí, nhạc sĩ Trần Văn Khê, ông sư Thích Thiện Châu, linh mục Nguyễn Đình Thi... và cho đến anh cán bộ điệp viên Nguyễn Ngọc Giao cũng đã phải một lần thủ thỉ trong một phiên họp nội bộ rằng: lòng dân đã bắt nắn tọt đ' rồi, nếu tình trạng đoi kh' bớt công, tham nhũng còn kéo dài, nếu chính quyền và đảng không thay đổi đường lối thì chế độ hiện nay kh' có thể tồn tại được.

Đôi với dư luận quốc tế, CSVN đã trở trên nói lạo và vẫn tiếp tục nói lạo, từ những anh lãnh tụ như Lê Duẩn, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng đến những tay cán bộ cao cấp như Nguyễn Khắc Viện, Đinh Bơ Thi, Lê Quang Chiểu, ... đều nói lạo, những cái hay của CSVN là họ nói lạo một cách tự nhiên, một cách

không chịu nói chuyện với Dương Văn Minh, đôi hỏi ng Mỹ phải rút khỏi Việt Nam, Dương Văn Minh cũng là ng của chế đ' cũ.

Rồi khi miền Nam đã hoàn toàn bị xâm chiếm, CSVN lại trần tráo ph' biến quyền đ' Thiệu Mưa Xuân của Văn Tiến Dũng khoe khoang chiến thắng miền Nam là do kế hoạch của chính quyền Hà Nội do công trạng của toàn thể quân dân miền Bắc. Cái gọi là Mặt Trận Giải Phóng miền Nam chỉ là một con cờ chiến lược của Hà Nội nên liên bị giải tán. Từ Nguyễn Hữu Thọ Huỳnh Tấn Phát, Trịnh Đình Thảo đến Nguyễn Thị Bình, Trần Bửu Kiếm, Nguyễn Văn Hiếu, ... đều bị quên lãng, không còn ai nhắc nhở' đến hoặc giữ một chức vụ ngời x' mới vậy thôi. Tinh thần hoà hợp giải bị thay thế bằng sự trả thù, bắt giam hàng trăm quân cán chính miền Nam vào các trại học tập cải tạo, cưỡng bách nhân dân miền Nam đi các vùng kinh tế mới, hiệp định Paris chỉ còn lại điều 21 là Mỹ phải bỏ thi đ' chiến tranh cho Việt Nam.

Sự trao trổ trên như thế của CSVN là trước đây, họ đã tích cực chống đoi bầu xấu Việt Nam Cộng Hoà nhận viện trợ Mỹ và ngoại quốc, lệ thuộc ngoại bang... những nhìn lại hiện nay, chúng ta đang thấy gì? Phải chăng là từ Lê Duẩn, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp đến Lê Thành Nghị, Nguyễn Duy Trinh, Phan Hiến v.v.. đã hướng dẫn bao nhiêu đ' em Nga số sang Trung Cộng, sang Pháp, sang Ấn Độ để xin tiền, xin gạo ăn. Riêng đối với kẻ thù đ' quốc Mỹ thì CSVN lại len lén gặp gỡ tay Paris để cầu khẩn xin tiền viện trợ tái thiết x' số, trao đổi liên hệ ngoại giao... những gì đ' quốc Mỹ từ chối thẳng thừng và còn lời ra trước dư luận đ' quốc tế vụ án gián điệp, trục xuất tên đại sứ Đinh B' Thi tại Liên Hiệp Quốc, bầu xấu cả đ' nước Việt Nam.

Trong một cuộc họp báo tại Paris hồi cuối tháng 4 di 77, Phạm Văn Đồng đã trợn mắt tuyên bố với báo chí ngoại quốc là không có thủ nhân chính trị, không có trại cải tạo, không có kháng chiến quân ở miền Nam.

ĐỨNG GIỮA ẦN KHÔNG

Tôi không rõ hàng tháng có bao nhiêu người gửi tiền về cho gia đình ở Việt Nam, nhưng chắc chắn con số đó không phải là con số nhỏ. Những người đi xa nhà từ t rởng biên có năm 1975, có công ăn việc làm vững chắc, dù phương tiện gửi về để giúp đỡ gia đình thì là chuyển đã đành. Ngay cả những người vừa mới trốn thoát khỏi Việt Nam, sống trên nước Pháp còn được có quan cứu trợ xã hội cấp cho trong ba tháng đầu, mỗi tháng trên dưới 1 ngàn quan hay sống trên đất Mỹ n h ở tiền Welfare, những người đó cũng trích ra một phần số tiền lãnh được để chia x e với gia đình con ket lai , trong khi chưa biết chính thân phận mình ngày mai sẽ ra sao.

Cứ tính bỏ rẻ là trên khắp thế giới có 25 000 người VN gửi tiền về cho thân nhân, mỗi người gửi 300 quan một tháng, như vậy là hàng tháng chính quyền Việt Cộng đứng giữ ăn không 25 000 x 300 = 7 500 000 quan, nghĩa là mỗi năm chúng hết tay trên 3 0 triệu quan.

Chúng đứng giữa Ần không, vì thông thường ra, muốn có ngoại tệ, chúng phải xuất cảng một món hàng gì rồi mới thu tiền được ở các nước, về đáng này chúng không phải xuất mà chúng chỉ có nhập. Tiền ban gửi về chúng nich vào trường mục Ngân Hàng Ngoại Tệ của chúng rồi chúng cấp cho thân nhân ban một số tiền lẻ in trên thứ giấy còn xấu hơn tờ đầu, có lẽ là Con Hồ mà Bộ Tài Chánh của chúng muốn chạy ra bao nhiêu cũng được.

Thành ra ban sót sa thấy người nhà túng thiếu về gửi tiền về giúp đỡ, nhưng đồng thời ban cũng gián tiếp nuôi bon Việt Cộng để chúng đàn áp người nhà của ban. Thế có đau đớn không ?

La nhất là bon Việt Cộng, mồm thì chửi Đế Quốc, tay chân thì tính hàng đũa mỗ chôn tu bản, nhưng tiền từ các nước để quốc tu bản gửi về thì chúng ăn hết ngon lành. Chúng còn khuyến khích là đáng khác, chúng tiếp tay với một số ngân hàng để in sẵn những phiếu chuyển tiền có ghi tiếng Việt hẳn hoi , tha hồ mà diễn vào. Ở các nước xã hội anh em của chúng cũng rứa. Người ta nói một phần lớn sự thịnh vượng của các nước như An-Giê-Ri là à trông nhờ vào những người đi An-Giê-Ri chuyển tiền về giúp gia đình. Và trong số những người này, không biết bao nhiêu người đã bị chính quyền xã hội tịch thu gia sản, không biết bao nhiêu người đã bị kết án tử hình.

Chúng đứng giữa Ần không như vậy, thời cũng đành chịu đi nếu còn muốn cho người nhà mình có cơ hội đi chợ được tá ngang qua hàng thị. Nhưng chúng còn kiếm d ù chuyển với người nhà mình, thế mới ác ôn chứ.

Trước hết là kiếm chuyển về tên người nhận, hay tên đứng phố đánh dấu vai. Đòi hỏi các cô thí ký danh máy của các nhà ng an hàng Pháp hay Mỹ bỏ đầu đường tiếng Việt, trong khi máy chữ của họ không có dấu, với những tên người nhận như Khuất Nguyễn Chương hay những tên đứng phố như Sướng Nguyệt

Ảnh, thì họ làm sao mà làm nổi. Thế là người nhà của ban, sau khi đứng làm dưới hàng gửi trước quầy Ngân hàng, sẽ được đồng chí cán bộ trả lời: "Không lãnh được, không đúng tên căn cước".

Muốn lãnh phải làm s a o đây ? Phải có giấy thi thực của ông trưởng khu. Đi về tìm ông trưởng khu, ông còn đi sinh hoạt. Đến khi châu chực gặp được ông, ông còn coi xem có đi học tập chính trị trong khu đều đặn không, có phát biểu ý kiến s a i đường lối không, có tinh thần phục vụ không ? Được giấy thi thực của trưởng khu rồi, trở lại Ngân hàng làm dưới, lúc lãnh tiền thay hut đi mấy đồng, hỏi tay sao, lại được trả lời bừa nay Mỹ Kim xuống giá.

Cảm tiền về vẫn lo ngay ngày. Không tiêu d e sên thì cung ngy mà còn giữ tiền thì ông trưởng khu có thể bán tiếng để cho phải phong ty nguyên ưg hồ công tác này, bảo trợ phong trào kia, hay dùng một cái chính quyền nhân dân lai đối tiền thì lai thêm một dịp nước lã trôi sông.

Vì người nhà của ban, b i hành ha như vậy nên mỗi khi nhận được thư từ Việt Nam gửi sang nói là đã nhận được tiền, ban thấy nhẹ cả lòng. Nhưng qua các thư từ đó, có những đoạn khiến ban đang vui mà có thể khóc ngay lên được như thư của một bà chị gửi cho em: "Nhân được thư em, chị mừng quá. Chị cảm ơn em đã nghĩ đến hoàn cảnh chị mà gửi cho chị tiền. Những chị mừng không phải là vì nhân được tiền em gửi, mà vì là qua số tiền đó, chị biết em đơn sang nhà mới đã được bình yên, và em làm ăn mạnh khỏe. Tiền em cho, chị đã mang về quê xây lại mồ cho thấy mẹ, và lấy ban Xả và bả bảo dơi mồ đi vào nơi quy định để lấy đất tưng gia sản xuất. Chị làm lại mồ mới đất hai cái bia lớn ghi tên tuổi, thấy mẹ rõ ràng để cho em dễ tìm nếu sau này có dịp nào em trở về nhà. Thấy mẹ sinh được có hai chị em. Chị sống cũng chẳng được bao lâu nữa. Nhưng chị nghĩ rằng vì một thiếu sót nào của chị , mà rời lạc mất mồ thấy mẹ, chắc chị chết cũng không nhắm được mặt. Chị dù có hơi ều thốn nhưng thấy mẹ đỡ lạnh lẽo là chị thấy no đủ rồi".

Và để cho câu chuyện gửi tiền về Việt Nam bớt đi nững nét bi thảm, tưởng cũng nên nhắc lại đoạn thư sau của một bà mẹ gửi cho con. Chị có một đồng thời nhưng đi lên án cả một chế độ ! Thư viết rằng: "Kể từ ngày nớ ở An Giang, nước nhà được hòa: toàn giải phóng, Me không phải lo lắng về kinh tế nữa vì có tiền con gửi cho".

Còn có bản thống kê nào hùng hồn hơn về các thành tích kinh tế của Đảng và Nhà Nước Xã Hội ! Không biết các cán bộ kiểm duyệt thư từ có làm báo cáo trình lên thượng cấp không ?

LÊ HUY QUANG

Diễn đàn tự do

Chính phủ Cộng sản Việt Nam đối với tôn giáo tại quê nhà đã "tốt đẹp" như thế nào ai cũng đã rõ ra, khỏi phải nhắc nhở các "cồng đúc" ấy ra đây dài giông. Những người ta không khỏi thắc mắc, ngạc nhiên đặt câu hỏi: Tại sao toà Đại sứ Việt Cộng tại Paris hiện nay đang nỗ lực trừ tính xâu Chửá Phát Giáo, khuyến khích Phật tử năng đi lễ Phật, tụng kinh tại Trúc Lâm Thiên Đường (vùng Ca - chan) do thầy Thiện Châu và Ni cô Thanh Tuyền (nay lấy tên Phật Giáo là Man Đà La) điều khiển ?

Họ đã không up mô gì cả và nói rõ: "Các Phật tử đi chùa lễ Phật, còn có nhiệm vụ "Xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa" ! Bà con nghe rõ chửá, nghĩa là còn phải nhiều "cồng tác" khác nữa !

Chính phủ Cộng sản Việt Nam làm việc "cồng đúc" này có thực tâm vì Tôn Giáo, vì Đạo Pháp không, hay có âm mưu đòi trả gì, để lừa bịp một số người khổ khao, lợi dụng lòng tin trời, phát của họ, trong khi tinh thần đang bị xao xuyến, lung lạc nơi đất khách ?

Tại VN họ đã nói trắng ra: "Tôn giáo là thuộc quyền của nhân dân", vậy sao lại có việc "trông đánh xuất, kèn thổi ngược" này ? Theo thông cáo thì họ dù trừ xây một ngôi chùa tại vùng Vitry s/Seine, phụ cận miền Nam Paris, trên 2 m 0 t miếng đất rộng 650 m², trị giá 215.000 Frs chia để tiền xây chùa, và số tiền họ đã "móc túi" các bà con khổ khao đã được tới 175.000 Frs rồi đó.

Miền hiểu rõ âm mưu này của C.S.vô thần trước hết, chúng ta phải nhìn ty quan niệm chúng đối với tôn giáo như thế nào trong chỉ thuyết Mac Lê của chúng và hậu quả sẽ ra sao nếu chúng ta để chúng luông gạt ?

Khi Anh BẮN Viện Trợ Anh CÙNG

(Tiếp theo Tr. 7)

Những chùa dành được độc quyền làm chủ hầu cho Nga số. Kỳ niệm thì ba thì họ khoe là đã đổi được một số "danh từ. Như thay vì an côm thì gọi là dùng búa. Vì hệ dùng búa thì không an côm.

Năm nay kỷ niệm chiến thắng thì có một biên có ngoại giao vi đại đánh dấu nên ngoại giao an xin của Hà Nội. Đó là chuyến đi Ấn Độ của Phạm Văn Đồng mà Lữ Kết (hay đoàn kết) cho là tốt đẹp. Quả là thành công nếu cứ tính những chuyến đi an xin về không của các phái đoàn "yếm thực" của nước ta.

Lần này chuyến đáng nói là tại Ấn Độ mỗi năm hàng vạn người chết đói mà Ấn Độ còn phải cho Việt Nam vay ít lưá mì.

Khi ta được một nước độc nó còn thường hai thì chúng ta ví đại. Cách đây không lâu người ta còn nhớ là bên Ấn Độ, vốn thô như thỏ thần mà con có ý định vát đất bôn xứ nước để "thần đói".

Không có gì đẹp bằng cư' chỉ cho anh đói chia sẻ ăn cho anh đói hơn. Của anh bán viên tro cho anh cùng. Với điều kiện là người nhận cần này không đồng hủng với anh bán. Hoặc với anh cùng.

Cũng may Bác Hồ chết rồi nên bớt một miếng muối.

TẠI SAO MỘT CHÍNH PHỦ HAI CHÍNH SÁCH ?

Trong tất cả các lớp "Học tập, Cải-tạo" tại VN, các cán bộ luôn luôn nhắc đi nhắc lại chỉ thuyết Mac-Lê quan niệm rằng: "Tôn giáo là thuộc quyền của nhân dân", do đó mục tiêu tối hậu của Đảng và Nhà Nước VN là phải tiêu mọi phương cách tàn diệt tôn giáo, như vậy thì người dân mới hết lòng tin dặt hết vào chủ thuyết Duy-Vật, vô thần của chúng, tàn lực và mù quáng tuân hành đường lối của một thiểu số cán bộ dầy đó.

Những họ cũng biết rằng: tôn giáo đã ăn sâu vào tâm trí của người dân Việt, không dễ gì một sớm một chiều có thể dùng lời tuyên truyền và biện pháp cưỡng bách mà xóa bỏ được hết lòng tin ngưỡng của dân chúng. Vì thế chúng đã thực hiện từng bước việc hủy diệt tôn giáo này, tuy theo hoàn cảnh, thời gian và đối tượng của chúng.

Như đối với các Việt-khieu hải ngoại thì chúng đã ố i chiến thuật. Chúng đặt ra Hội Phật Tử "Việt nước", nêu cao chủ trương "Thực hiện Đạo-pháp, phục vụ dân tộc, để lôi cuốn các tăng ni Phật tử hải ngoại về với chúng. Chúng đã biết rõ nếu chúng cho phổ biến luân lý Mac Lê đối với tôn giáo thì chúng sẽ gặp một sự chống đối đồng đạo của khối Việt kiều hải ngoại, rất bất lợi cho việc tranh thủ dư luận quốc tế và sự ủng hộ của các tập thể Việt kiều.

Lập Hội Phật Tử VN và cổ vớ việc xây chùa tại Pháp, CS một mặt nhằm mục đích thu hút những Phật tử nệ dạ, để đăng tin rằng CSVN vẫn tôn trọng Tự Do Tín Ngưỡng và gây hoang mang cho những ng vốn không ưa CS. Họ sẽ thôi hỏi tại sao CS chỉ trọng hủy diệt tôn giáo này lại l ấ p Chùa, giảng đạo ? Mặt khác nhằm đánh lừa dư luận quốc tế, tỏ ra rằng chúng v ấ n hướng về dân tộc và "ngưỡng chủ không phi Dân Tộc", phủ Tôn giáo như người ta đã kết tội.

Nay trên trường quốc - tế, CSVN bị thất bại trên mặt-tran ngoại giao (câu viện không thành công, cả ở khối CS lẫn khối Tự Do) bị đòn vao thế có lập, nhất là bị dư luận quốc tế lên án nặng nề về việc vi phạm nhân - quyền trong nước, trong đó có sự chà đạp Tự-Doth Người. Đây là một dịp để họ "cai - chính" với dư luận quốc tế:

Nhìn vào khối Việt - kiều hải ngoại, chúng thấy phong trào chống Cộng mỗi lúc một lên cao. Khối Phật tử Việt - kiều tự do, nhất là t a i Pháp, ngày một đông đảo và đoàn kết thành một khối rất bất lợi cho chúng. Vì thế, hơn lúc nào hết, hiện thời chúng phải tranh thủ c h o được khối Việt kiều hải - ngoại để một mặt phần - hoa hàng ngũ chống Cộng, một mặt củng cố và phát triển hàng ngũ thân cộng, để tạo dựng một lực lượng đấu tranh hai ngoại, chính phục dư luận quốc tế thuận lợi cho họ.

Do đó chúng ta sẽ không ngạc nhiên khi thấy gần đây chúng đã tịch cực kêu gọi Việt kiều đóng góp để chúng xây chùa thờ Phật tại vùng Paris.

Trên tờ Nguyệt san "Hương Sen" của Hội Phật Giáo này người ta cũng thấy nữ giáo

ly sắc mùi công sản, nhủai "không làm thì không ăn" mà thiên sứ Bạch Thông, ngoài 80 tuổi, nếu không làm thì nhất quyết không ăn, để phổ biến luận điệu "Cua động là bình quang" của chúng. Trong ngày lễ Vu-Lan, chúng cũng để cao chỉ "Hiếu" như ai.

Chúng ta cần biết rõ trong nước chúng đã dầy đó các con em về chỉ "Hiếu" như thế nào để "đúng cớ" gia đình. Chúng đã dầy rằng: "Mười cô Hiếu với 80 Mẹ thì phải bả cáo những việc làm không tốt của bà mẹ các em... Cách Mạng không sớm biết để cái tạo Ba mà các em về đường học chính bíp thời, đến khi Ba mà các em mang tới nặng rồi, các em phang m ời khám phá, tất không thach thử được nữa, em thề có phỉa chính các em đã giết Ba mà các em không ? Do đó cần phải bả cáo càng sớm càng tốt ! Như vậy là có hiếu".

Trên đây chúng ta đã phan tích để thấy rõ âm mưu xảo trá của Cộng sản, trong việc thành lập Hội Phật tử Việt nước tại Pháp và thiết lập dự án xây Chùa tại Paris.

Vậy nên chúng ta m ấ c phải âm mưu này, hậu quả sẽ ra sao ?

- Về vật chất, tiền bạc của tín đồ quyên góp cho chúng sẽ dùng vào việc phổ biến luận điệu tuyên truyền xảo trá của chúng ở hải ngoại, tức là chúng ta đã nối giáo cho giặc. Xây Chùa để làm nổi nhận "cồng tác" và chỉ thị đặc biệt ! Lê Phật chỉ là bè ngoài !

- Về tinh thần, vô tình, chúng ta sẽ là công cụ bị chúng lợi dụng rất ngay thớ để lừa gạt dư luận quốc tế và đồng bào hải ngoại.

Vì thế, nếu chúng ta là những tín đồ sùng đạo, yêu nước thông minh thật sự, muốn phát huy Đạo Pháp một cách chân chính, không xảo trá, thì chúng ta lại càng phải sáng suốt phá vỡ âm mưu thâm độc của CS này, và tiến các bà con đã bị chúng lừa gạt.

Xây Chùa, tổ tụng, đúc chuông, là những duyên lành những Công đức lớn lao mà những người Phật tử ở đạo tâm đều mơ ước. Nhưng lấy bóm đáng Phật, lấy một khuôn Chùa để làm bình h ớ phong che dấu một mục m ấ c xảo trá thì không ai có t h ệ chấp nhận được. Hầu quả sẽ rất lợi lao, chúng ta nhất định phải triệt hạ mưu - đồ đen tối đó.

Chúng tôi rất buồn là vẫn còn ít - nhiều Phật tử đi lại, luồn cúi, làm tay sai cho CS tại Trúc Lâm Thiên Viện tại Cachan để hy vọng chúng sẽ ban "đơn riêng" cho họ, hay cho gia đình họ còn kẹt ty Việt Nam. Xin các vị này đừng làm: đường lối của CS không bao giờ có cảm tình, hay ban ơn cho ai hết. Họ đều con Nhân Bản, con Nhân Đạo gì trong lương tâm khổ cần của họ nữa.

Những người hiểu biết đã gọi nơi này là "Trúc Lâm Sà Viện" (bụi trước có cỏ rấi), xin quý vị chớ bước vào.

Làm tay sai cho CS dù có y hay vô tình, đều là có tội với quốc dân, với giống nòi, trong lúc quyết liệt của Lịch sử này !

NGUYỄN VIỆT

TRONG KHÍ BÉP NÉP DUYỆT QUÂN Ở BIÊN GIỚI CARTER ĐÓN PHƯƠNG TRÌ HOÃN SẢN XUẤT BOM NEUTRON

Ngày 5-4-78, các hãng thông tấn xã đều cho biết là Tổng thống Hoa Kỳ, ông Carter, đã quyết định trì hoãn sản xuất bom neutron. Ông Carter đã đón phương tri quyết định này mà không dấy hồi một những bộ nào của Nga-sô, và đồng thời lại còn đi ngược lại ý-kiến của các cố vấn của ông.

BOM NEUTRON : MỘT KHÍ GIỚI ĐỘC ĐẠ

Phải nhắc lại là trong cuộc thi đua trang bị vũ trang giữa Nga-sô và Hoa Kỳ nhiều vũ khí độc địa đã được chế tạo từ ngày bom nguyên tử đầu tiên ra đời.

Nguyên tác là đối bên đều sợ bị bên kia tấn công và tiêu diệt mình.

Sau khi sản xuất hàng vạn trái bom nguyên tử đủ loại kinh khiếp nhất, có thể, đủ tiêu diệt hàng trăm lần thế giới này, người ta quay sang các hòa tiến với đầu bom nguyên tử, đủ nhanh chóng để tiêu diệt trước khi đối phương kịp phản ứng. Sau đó người ta quay sang những dụng cụ thả bom có thể đi xuyên được. Các tàu ngầm nguyên tử thuộc vào loại đó.

Nhưng từ mấy năm nay một loại khí giới mới ra đời vì chẳng mấy ai tin rằng chiến tranh nguyên tử có thể xảy ra mà do Nga-sô hoặc Hoa Kỳ gây ra. Người ta lại quay sang giả thuyết chiến tranh cổ điển : nếu không dùng bom nguyên tử thì phải chế tạo các vũ khí nào vào tiêu diệt đối phương mà lại vừa không có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài cho mình. Bom Neutron thuộc vào loại này, có thể tiêu diệt hàng vạn người mà lại không làm đổ nhà, cháy thành thị v.v..

Hoa Kỳ đã sáng chế ra bom Neutron trong khi Nga-sô chưa tìm ra cách có được bom này. Trên mặt lý thuyết thì các căn quân binh quân sự bị đảo lộn và bên nào có được khí giới độc địa này, có thể tha hồ dùng ưu thế của mình. Nhiều quan sát viên quốc tế thấy việc Hoa Kỳ có bom Neutron là một việc tốt cho thế giới vì không gì hay bằng giữ được ưu thế quân sự để bảo vệ nền hoà bình thế giới.

Tuy nhiên trên dài hạn thì Nga-luôn luôn coi bom Neutron là một loại bom tự vệ chứ không phải là vũ khí tấn công. Nhưng nếu Nga-sô có nhiều nước làm bình phong nhưng lại nhiều cảm động. Dường như Nga-sô không đủ sức đối phó với cả 2 biên giới. Phải một bên yên thì mới dễ bề đối phó với bên kia.

Phải nói rằng trong tình thế hiện tại thì cả 2 biên giới đều không có gì thật gọi là hiểm nguy. Phía Tây Âu thì chẳng có một chính quyền nào có ý gây hấn với Nga-sô. Họ qua lo thì đua kinh doanh và đi tìm một sự phân thình vật chất gần hạn. Phía Tàu thì chẳng ai nghĩ rằng quân đội của Tàu có thể là một mối nguy vì trang bị còn qua yếu ớt so với các đoàn quân của Nga.

Tuy nhiên trên dài hạn thì Nga-luôn luôn không ít. Dân dân tất cả các nước sẽ có bom nguyên tử. Chiến tranh sẽ đi trở lại hình thức cổ điển. Trong chiến tranh này riêng Trung Hoa với dân số khổng lồ sẽ được ưu thế. Thêm vào đó phía Tây Âu phân thình và đầy cảm động sẽ luôn luôn chứng minh ngạo nghệ rằng mẫu đồ Cộng sản, sau 60 năm, rồi 70 năm, rồi 80 năm v.v.. cứ dần dần lụn bại một cách khó chửi cái. Đó là với điều kiện quân đội Đồng Minh khởi Liên Minh Bắc Đại Tây Dương đủ sức bảo vệ Tây Âu trong mọi giả thuyết chiến tranh!

Nhưng nay, trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

CHIẾN TRƯỜNG AN CHÂU : LỬA DƯỚI TRÒ

Trong các chiến trường hiện đang âm-ỉ thì quan trọng nhất là chiến trường An Châu. Vì nhiều lý do, người ta cho rằng nếu Nga-sô xung chiến thì sẽ tấn công Tây Âu trước nhất, trong đó có những lý do sau đây :

- Tây Âu giáp với Đông Âu
- Tây Âu là một vùng kinh tế vô cùng phồn thịnh
- Tây Âu là đồng minh của Hoa Kỳ.

Cách đây không lâu, các vụ Bá Linh và Tiệp Khắc đều cho thấy rõ chiến thuật của Nga-sô. Một thứ chiến thuật thật chặt chẽ và luôn luôn kiểm cách lần át; cho dù phải chen ép các hạ hội Cộng sản ban.

Chính trên chiến trường này, người ta nghĩ rằng nếu có chiến tranh thì sẽ là một loại chiến tranh cổ điển cần nhiều xe tăng, cần nhiều súng ống hơn là bom nguyên tử. Bom Neutron lợi hại nhất trong những trường

hợp này. Nhưng cũng vì vậy mà Hoa Kỳ luôn luôn coi bom Neutron là một loại bom tự vệ chứ không phải là vũ khí tấn công. Nhưng nếu chỉ là tự vệ, tại sao ông Carter lại quyết định trì hoãn sản xuất làm hầu hết các đồng minh Tây Âu của ông lo lắng?

BÉP NÉP: HOÃNG ĐỀ THỦ LỬA

Giữa lúc Carter quyết định ngưng sản xuất bom Neutron, thì Bép Nép duyệt quân giáp giới Trung Hoa. Phải nhắc rằng hàm số của quốc phòng Nga-sô gồm có 2 đường biên giới : một bên là Trung Hoa, đường biên vừa dài vừa hiểm nguy vì không có nước đứng giữa nào làm bình phong. Một bên là Tây Âu có nhiều nước làm bình phong nhưng lại nhiều cảm động. Dường như Nga-sô không đủ sức đối phó với cả 2 biên giới. Phải một bên yên thì mới dễ bề đối phó với bên kia.

Phải nói rằng trong tình thế hiện tại thì cả 2 biên giới đều không có gì thật gọi là hiểm nguy. Phía Tây Âu thì chẳng có một chính quyền nào có ý gây hấn với Nga-sô. Họ qua lo thì đua kinh doanh và đi tìm một sự phân thình vật chất gần hạn. Phía Tàu thì chẳng ai nghĩ rằng quân đội của Tàu có thể là một mối nguy vì trang bị còn qua yếu ớt so với các đoàn quân của Nga.

Tuy nhiên trên dài hạn thì Nga-luôn luôn không ít. Dân dân tất cả các nước sẽ có bom nguyên tử. Chiến tranh sẽ đi trở lại hình thức cổ điển. Trong chiến tranh này riêng Trung Hoa với dân số khổng lồ sẽ được ưu thế. Thêm vào đó phía Tây Âu phân thình và đầy cảm động sẽ luôn luôn chứng minh ngạo nghệ rằng mẫu đồ Cộng sản, sau 60 năm, rồi 70 năm, rồi 80 năm v.v.. cứ dần dần lụn bại một cách khó chửi cái. Đó là với điều kiện quân đội Đồng Minh khởi Liên Minh Bắc Đại Tây Dương đủ sức bảo vệ Tây Âu trong mọi giả thuyết chiến tranh!

Nhưng nay, trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Trong giả thuyết chiến tranh cổ điển thì người ta dám chắc là Nga có thể dễ dàng tràn sang Tây Âu trong lúc Carter tiến lui vô đường lối.

Điều không thể chửi cái được là trong lúc này, không một quốc gia nào có ý gây hấn với Nga-sô. Chỉ có Nga đón phương thứ lửa !

ÔNG CARTER ĐANG NGHĨ GÌ

Vậy cái gì làm cho ông Carter bỗng quyết định như vậy ? Cái gì làm cho ông Carter những bổ đón phương và vô điều kiện ?

Hẳn ông Carter là một vị tổng thống đầy lý tưởng và hiệu quả. Trên lý thuyết thì phải nhìn nhận rằng thường sách cho họ bình thế giới là tất cả các nước nếm hết vũ khí xuống biển. Và thật ra thì ông Carter cũng chỉ trì hoãn chứ không bãi bỏ việc sản xuất bom Neutron.

Tuy nhiên cử chỉ đẹp của Tổng thống Hoa Kỳ hẳn không hợp cảnh. Thứ nhất là đối phương của ông không hiểu như ông muốn. Họ đầy nghi kỵ và tất nhiên, trong khả năng họ không thể phục thiện được : chỉ một lý do này cũng đủ làm ông Carter thất bại trong ý muốn. Thứ nhì là tình thế thế giới đang căng thẳng. Nhưng không căng thẳng vì hai bên không hiểu nhau mà căng thẳng vì một bên đang gây hấn. Trong tình thế tâm lý như vậy tất cả những cử chỉ đẹp của bên hữu hảo chỉ có thể được ngộ nhận là triệu chứng yếu đuối. Thứ ba là một lý do căn bản. Như nói trên, Nga-sô chỉ ngồi yên nếu có mối đe dọa ở cả hai giới tuyến. Nếu chắc chắn bên một bên thì e rằng căn bản của hoà bình bị đe dọa.

Ông Carter ngưng sản xuất bom Neutron là một điều kiện căn bản để Nga-sô có thể "thanh toán lịch sử" với Trung Hoa.

TRANH CHIÁP NGA HOA VÀ HOÀ BÌNH THẾ GIỚI

Trong bối cảnh mà chúng tôi có ý dài giọng trình bày thì người ta hiểu rõ hơn tại sao Bép Nép duyệt quân tại biên giới Nga-Hoa. Quả thật chưa bao giờ mối bang giao giữa Nga-sô và Trung Hoa tôi tâm như bây giờ. Nào là Trung Hoa luôn luôn lớn tiếng tố cáo Nga-sô có ý chặn đường dầu hỏa của Tây Âu. Nào Trung Hoa ký kết những hiệp định quan trọng với Nhật Bản trong khi chính Nhật Bản đang có hiềm khích với Nga. Nào là tại Đông Nam Á, Nga Hoa gián tiếp chiến tranh. Cử chỉ của ông Carter như vậy lại gián tiếp gây mối đe dọa cho Trung Hoa ! Nhìn theo cả khía cạnh này thì người ta có thể đoán chắc rằng mối bang giao Mỹ-Hoa sẽ không được tốt đẹp như đường thời Tổng thống Nixon.

Như vậy quyết định của ông Carter không những đã không bồi đắp cho hoà bình thế giới mà lại còn gây nhiều hoang mang cho nhiều quốc gia khác.

Thật là đáng tiếc.

NGUYỄN TRƯỜNG THƯỜNG

Bức tranh V.N. Thông nhất 1976

Tôi vẽ giòng sông
(Giòng sông bóng bạn)
Tôi vẽ cây lá
(Cây lá bóng vàng).

Tôi vẽ chim sẻ
(Chim sẻ bóng chết)
Tôi vẽ em bé
(Em bé bóng khóc).

Tôi vẽ nhóm đồng người già
(Đồng ta bóng kẻ chuyên chiến công)
Tôi vẽ công đồng người trẻ
(Anh ta bóng hồng hào cách mạng).

Tôi thay đổi màu sắc
Mong ước về lại QUÊ TÔI.

Tôi muốn vẽ vầng kinh tế mới
Tôi bỗng thấy chiếc thuyền bỏ xứ ra khơi
Tôi muốn vẽ những nhà lao
Nhưng những thanh sắt tàn bạo
Đã đóng chặt tim tôi
Những giọt máu đỏ
Rời đó tâm tranh
Bóng tôi muốn hết to
Tôi sao tranh tôi toàn màu đỏ
Tôi là ai.
Tôi sao tôi không được quyền nhìn lại
Bức tranh Việt Nam quê hương tôi.

* NGÔ THÁI NGUYÊN
(Paris)

Thưởng Anh

Ngày được tin anh đã bị lưu đày đến vùng sơn lam chướng khí trong tay bạn người vô đạo, nhớ đến anh người anh trai yêu quý, nước mắt ngập đầy cơn tìm pho...
CÓNG CHUA NGỒNG ĐEN

Thưởng anh nơi chốn lao tù
Thưởng anh giờ ở một mù xa xăm
Thưởng anh em xót xa thăm
Vì anh phải chịu trầm phân đảng cay
Tủi ngàn khôn lờn đến nay
Nào anh được hưởng bao ngày sướng vui
Nhà nghèo em mất ngủ ai
Anh em nương tựa ngọt bùi có nhau
Rời trường vào lĩnh gian lao
Mấy năm chiến đấu, lao đao cuộc đời
Rời đời xoay chuyển bất ngờ
Cả anh là những con cờ thi thân
Tuổi trẻ đã bị giam cầm
Đời anh kể đã châu tràn đầy sông.
Hân thì Công sản vô nhân
Nỡ đem oan nghiệt giết dần tuổi xanh.

26-4-77
* CÓNG CHUA NGỒNG ĐEN

Gia chánh

ĐẬU HỮ HẠNH NHÂN KIỂU II

VẬT LIỆU :
20 grs thạch khô (ngâm cho nở)
150 grs đường
1/2 hộp sữa đặc
3 lit nước lạnh
1/2 muỗng cà-phê essence hạnh nhân.
CÁCH LÀM
Thạch rửa sạch cho vào nồi

với 2 lit nước, đun sôi và tan thì cho đường vào khuấy tan, tắt lửa quay vài vòng cho bớt hơi nóng. Trút sữa vào thật từ từ và quay thật đều, cho essence hạnh nhân vào khuấy đều, trút ra khuôn để nguội cắt vào tủ lạnh thật nguội và cũng thì cắt con con, ăn với nước đường.
* Kiểu này giản dị hơn kiểu trước
* Cứ 600 grs đường nấu với 3 lit nước thì vừa ăn.

BÀ TUYẾT ANH

HỒNG HOA TÌNH SỬ

(Tiếp theo Tr. 10)

không kim nổi sóng thì giang tay kéo nặng lại gần tính chuyên nài hoa ép liễu. Hồng hoa Nường cũng không phân kháng ...

Khi mây tạnh mưa tan, Hồng hoa Nường e thẹn ả yếm cao từ Biện Sinh ra về về mới tới lại đến với chàng. Hai người sống trong cảnh tưng tửng hoà đồng, sống tình hảo đạo đạt ... Càng ngày Sinh càng mê đắm Hồng hoa Nường.

Thăm thốt đã gần ngày nhập thi, một đêm, Biện Sinh nói với Hồng Nường :
- Vài ngày nữa, huynh phải vào trường thi, xa tiếm muội ít ngày. Huynh định sau đó

sẽ trở về xin sử ông đưa Hồng muội về hức viên để chúng ta gần gũi trở chuyên hằng ngày, muội muội nghĩ sao ?

- Nếu được vậy thì còn gì bằng, tiểu muội chỉ sợ làm bận bịu huynh với người còn phải lo chính sự.

- Hồng muội chỉ được khiêu tòn là không ai bằng, lo việc nước mà được huynh muội giúp sức thì huynh còn được gì nữa, nói rồi là lời kéo nàng vào lòng mơn trớn, tình từ tràn trề ... Đến gần sáng Hồng hoa Nường mới quyền luyến chia tay Biện Sinh

(Còn tiếp)

TRIỆU ĐƯỜNG CỬ SĨ

HỒNG HOA TÌNH SỬ

Biên Sinh, người gốc Lạc Thành, họ Lê tên thật là Ninh, dáng dấp tao nhã, ăn nói hoạt bát, ngay thẳng thối đã nổi tiếng văn hay chữ tốt nên dân chúng Lạc thành gọi chàng bằng ngoại hiệu: Biên Sinh. Lại thêm bản tính ưa giúp đỡ người hoạn nạn, người nghèo khổ, mỗi khi có việc khó khăn đều đến nhờ Biên Sinh phụng giải. Ngay đến quan trấn nhậm, thỉnh thoảng cũng mời Biên Sinh vô huyện đường đàm đạo...

Năm Thiên Hoà thứ chín, Biên Sinh không gọi xúi khiến đi thi Đình, lòng tràn trề hy vọng chiếm bực vàng để có cơ hội tiếp giáp đỡ đỡ dân nghèo. Nói kinh đô, sĩ tử khắp chốn lũ lượt kéo về không khí náo nhiệt khác thường. Thời thì đủ hạng người, ai nấy vẻ mặt hớn hờ bản tán huyền thuyến. Sinh tìm không ra gác trọ, dò hỏi mãi mới kiếm được một ngôi chùa gần như bỏ hoang ở phía Tây ngoại thành. Đi đến nơi một trời đã xế bóng, khung cảnh ở đây tịch mịch, hoang tàn, cỏ hoang mọc cao lên tận đầu người che lấp lối đi.

Chờ mãi một lúc lâu mới có một vị sư già nửa run rẩy ra mở cổng.
- Nam mô A Di Đà Phật, thi chủ hành trình xa xôi, chắc mỏi mệt của Phật để nghỉ ngơi. Thật là một cơ hội may để cảnh chùa bớt vắng vẻ và để lâu lắm bản tăng không gặp tục khách giáng lâm.
Biên Sinh rồi rít cảm ơn rồi theo vị sư già vào trong chùa.

Đặt hành lý, Sinh ra giếng sau chùa múc nước rửa mặt, nước lạnh thấm vào da mặt làm Sinh tỉnh táo, hít mạnh không khí trong lành, chàng cảm thấy mệt mỏi tiêu tan. Với tính phóng khoáng và yêu đời, Sinh từ như ở đây là nơi trọ tốt để ổn lại kinh sư cho ngày nhập thi... Nghe tiếng động sau lưng, Sinh quay lại, vị sư già dang tay bước ra tìm Sinh:
- Mời thi chủ theo bần tăng ra sau bếp điểm tâm, mong thi chủ thả lỏng cơn nhà chùa thanh đạm!

- Xin thần tăng chỗ ngồi, tiểu sinh được người mở rộng cửa Thiên tiếp đón là một điều hân hạnh trong đời tiểu sinh, dám đâu tiểu sinh có ý chê bai này nọ?
Nói rồi Biên Sinh theo vị sư già ra sau bếp điểm tâm. Trong bữa ăn hai người đàm đạo ra chiều vui vẻ. Khi để cặp đèn cảnh chùa, Biên Sinh không ngần ngại tò mò hỏi vị sư già:

- Xin người tha lỗi tội đi đờng dốt, nơi đây không xa kinh thành là bao mà cảnh chùa lại tịch mịch hãm hạ thường, chẳng hay nhà chùa có sự tích gì bí ẩn?
Ra chiều nghĩ ngợi một lúc lâu, vị sư già lên tiếng:
- Ngồi Tây Thiên Tử này do Nam Đức Thiên Sư chủ trương xây cất cách đây đã gần hai ngàn năm. Lúc đầu, cảnh chùa tập nập, đạo pháp hoằng dương, người người kính vọng. Được chừng vài trăm năm, giặc từ phương Bắc tràn xuống, tàn phá, đốt chùa... Tạng chúng lớp bị giết, lớp bỏ chạy... Từ đó Tây Thiên Tử chỉ là một ngôi chùa bỏ hoang, thú vật, rắn rết, ma quỷ nhân cảnh đó nấp ẩn như náu hoàn hành rất dữ tợn, người yếu bóng vía không dám lại gần. Cách đây trên hai mươi năm, khi đi ngang ngôi cổ tự, bản tăng chạnh lòng

nhớ đến công đức tiền nhân bên ở lại lo tu sửa, hướng thiện. Vì kiêng nể đức Thế Tôn nên ma quỷ không hề quấy phá bản tăng, nhưng tục gia vẫn không ai dám lại vắng. Nay bản tăng tuổi già, sức yếu không chăm sóc nổi vườn tược, để cỏ hoang cây dại tràn lan ngoài vườn làm cảnh chùa càng thêm tịch mịch, bản tăng cảm thấy tuổi hồ, những thú chù nghĩ xem, sức người có hạn.

Nói đến đây, nhà sư già buông tiếng thở dài như muốn điện tả nỗi bất lực của mình...
- Im lặng, một làn gió nhẹ lướt qua khe cửa, ngọn đèn đầu lắc khi tỏ khi mờ, thêm tiếng kéo kết của tiếng gõ có xát với nhau làm cho khung cảnh càng thêm thế lưỡng...
Vị sư già tiếp tục:

- Bản tăng chỉ sợ, sau này khi bản tăng về cõi Phật, không có ai thay thế để bảo tồn ngôi cổ tự này...

Nhà sư già đứng dậy, đến bên cạnh cửa sổ nhìn ra ngoài màn đêm ra chiều suy nghĩ lung lay. Sau cùng ông quay lại nói với Biên Sinh:
- Thời thì chủ nên đi nghỉ sớm, giờ này đã khá trễ rồi.

Nói xong, ông cầm đèn dầu dẫn Biên Sinh băng ngang một cái sân gạch rộng đến một căn phòng trong dãy nhà ngang. Ông giúp Sinh khêu ngọn đèn dầu đặt sẵn trên bàn rồi từ giả chàng trở lên gian nhà thờ Phật.
Trong phòng bày biện đơn giản sạch sẽ, ngoài tấm phản gỗ còn một cái bàn chong chóng kê bên cửa sổ. Leo lên phần gỗ ngai lưng, lưng không ngột bưng khung sậy, tưởng về những xoay vần của tạo hóa, tai nghe vắng vắng tiếng mõ tụng kinh của vị sư già, Biên Sinh ngủ thiếp đi lúc nào không hay...

Đang ngủ, Sinh choàng thức giấc vì có tiếng người gõ cửa rất nhẹ ra vẻ rụt rờ. Sinh nghĩ là nhà sư già có chuyện cần kịp dạy bảo vội nhảy xuống đất xô vội đôi giày có ra mở cửa. Nhưng dưới ánh đèn dầu, xuất hiện một thiếu nữ y phục độ sạm, nhan sắc kiều diễm, sắc sảo nhìn không kém vẻ đại các trang nghiêm, toàn thân nàng tỏa ra một mùi thơm làm Sinh ngây ngất. Chàng nghĩ ngay là ma quỷ hiện về phá pháp, vốn cơn nhà nho đọc sách thánh hiền, tin tưởng ma quỷ không thể xâm phạm, Biên Sinh giữ bình tĩnh hỏi thiếu nữ:

- Đây là nơi vắng vẻ, tục nhân ít người lại vắng, cô nương này đêm gõ cửa có điều chi trách bảo?
- Tiễn thiệp mong công tử tha lỗi tội, đường dốt đến phá giấc ngủ của công tử, tiễn thiệp cầu xin người ra tay nghĩa hiệp cứu tiễn thiệp khỏi họa diệt vong.
Nói xong, nàng quỳ xuống, sụp lạy Biên Sinh xin chàng ra ân cứu độ.
Biên Sinh lật đật đỡ thiếu nữ dậy, thấy vẻ nàng, ta không có gì dị tợn, dáng vẻ mà lại có vẻ trang nhã, thanh thoát nên bớt dè dặt, mời thiếu nữ vào phòng an tọa để hỏi han từ sự. Thiếu nữ ngồi đối diện với Biên Sinh, miệng hoa nhỏ nhẹ kể lại lịch:

- Tiễn thiệp vốn không phải là người mà là hiện thân của hoa Hồng, xin công tử gọi tiễn thiệp là Hồng Hoa Nương. Thiếp định chỉ nói với Tây Thiên Tử đã lâu, nhờ được cảnh hoang vắng, không ngai ngại nên tiễn thiệp hấp thụ được tinh túy âm dương của trời đất. Vì vậy mà bản tăng tiễn thiệp có thể đổi đời người nhưng bản ngày phải trở về với kiếp hoa.
Hồi tối đi ngang nhà bếp, nghe tiếng người trò chuyện tiễn thiệp không ngần ngại tò mò đến nấp nghe của tiếng gõ, thấy công tử và người phóng khoáng nhiều từ tâm nên ngay từ lúc đó tiễn thiệp đã có ý đánh bạo đến nhờ người ra tay cứu hộ.
Đúng như sư ông kể, với công tử, Tây thiên tử bị bỏ hoang đã lâu lắm, nhờ có nhà sư già về chăm sóc nên còn được để yên. Một khi sư ông viên tịch, quan trấn nhậm ngoại thành sẽ ra lệnh khai quang khu đất để trồng ngũ cốc. Khi đó, tiễn thiệp sẽ chịu chung số phận của cây cỏ nơi đây...

Nói đến đây, nàng ngược mặt nhìn Sinh ra vẻ cầu cứu. Biên Sinh ái ngại đón nhận tia nhìn thành khẩn, nửa muốn nhận lời, nửa còn e sợ âm dương cách trở, chàng bèn quay mặt nhìn quan đến ra chiều suy tư để tránh câu trả lời quá vội vã. Nhưng đoạn tiễn thiệp nghĩ của Sinh, thiếu nữ tiếp tục, giọng trầm buồn:
- Nay sư ông đã già yếu lắm rồi, chỉ còn đứng trước ngày nữa là ngài về cõi Phật. Thật là thảm thiết và cũng rất là trở trêu, ngài đức độ cao như núi Thái Sơn nhưng lại rất nghiêm khắc. Ngài ra lệnh cấm tiễn thiệp được đi đâu vượt khỏi khuôn viên Tây Thiên Tử. Tiễn thiệp chỉ cầu xin công tử nói với ngài và chủ trương đem tục xác của tiễn thiệp ra trồng lại một nơi an toàn hầu tiễn thiệp có chốn trú túc mỗi khi ánh dương quang óng dạt.

Bản tính ưa giúp đỡ trở lại trong lòng Sinh, chàng vội lên tiếng:
- Được rồi, văn sinh sẽ trình bày với sư ông để đưa tiễn thiệp có nương đi chốn an toàn. Chỉ có một điều là văn sinh tin xa đến, không tiễn thiệp thao túng đất, biết đâu là chỗ ẩn cư cho cô nương?
- Lỗi quan tử như dao chém đất, người đã nhận lời nói giúp, tiễn thiệp sẽ đi dò hỏi tìm đất ẩn cư. Khi nào tìm được, tiễn thiệp sẽ đến gặp công tử nhờ người đưa tiễn thiệp về nơi ẩn cư.
Đến đây, nàng cúi đầu tạ ơn Biên Sinh và xin cáo biệt.

Biên Sinh theo tiễn chân nàng ra vườn, theo một lối đi hẹp. Có hoang hãm bên cạnh xấp xỉ đầu người, ánh trăng mờ ảo nhẩy, mù a trên cảnh là quang cảnh đêm mờ và hoang đường khó tả. Đang đi, bỗng nhiên Sinh vướng phải một thân cây khô tẻ xấp...

Chàng choàng mình tỉnh dậy thì ra chỉ là một giấc mơ. Nhưng đầu phải là một giấc mơ thường tình. Sinh kiểm điểm lại ký ức, sự việc còn rõ mồn một trong đầu óc chàng, giọng oanh như còn

thở thè bên tai, hương thơm còn phảng phất đầu dây... Tìm mãi không được câu trả lời thỏa đáng, Biên Sinh tự nhủ là đèn sáng sẽ ra vườn tìm lại lối đi trong mơ.

Khi mặt trời vừa xuất hiện đồ ừng ở phương Đông, Biên Sinh ra khỏi phòng lên gian nhà thờ Phật vẫn an vị sư già, chàng giầu không hề lai giặc mơ hồi hóm. Sau một vài câu thăm hỏi, nhà sư già dẫn dò Sinh những công việc vặt vãi cần thiết trước khi ông theo lễ cảm phước tham thiện trong một tuần lễ. Vì sự giả vào gian nhà thờ Phật đóng cửa, ngồi bất động trên bộ đoàn...

Còn lại một mình, Biên Sinh thả bộ ra vườn, tìm lối đi trong giấc mộng đêm qua. Ta thấy, trên lối hẹp, có một vị đầm nấp như có ai mới đi ngang. Lăn theo vết cỏ dạt, được vài bước quả có một thân cây khô nằm chắn ngang lối đi. Như bị một sức mạnh vô hình thúc đẩy, Sinh tiếp tục bước, một lúc lâu, ánh mắt chàng như bị thu hút trước một bụi hoa hồng trắng hoa đỏ sẫm rất ngoạn mục. Chung quanh bụi hồng, có cây quang đăng như có bản tay người tu sửa thường nhật.

Biên Sinh đứng trầm ngâm bên bụi cây. Phải chăng giấc mơ đêm qua là thật? Phải chăng người trần chi có thể tiếp nhận cõi âm qua giấc mộng? Sinh ngắm nhìn những bông hồng vừa hé mở, cánh hoa nhẹ rung như khoe sắc cùng ánh sáng ban mai. Hương thơm đưa theo làn gió thoảng làm Sinh ngây ngất, hình ảnh Hồng Hoa Nương nằm chiêm trộm hôn, ánh mắt chàng bỗng trở nên say đắm... Sinh nói khẽ:
- Ta chờ nàng đến báo cho ta biết chỗ ẩn cư mới để chủ trì việc di chuyển cho nàng...

Nói xong Biên Sinh trở bước quay về gian nhà ngang ổn mái kinh sư...
Đêm đến, chàng đi ngủ sớm hy vọng sẽ gặp lại Hồng Hoa Nương trong giấc mộng. Nhưng đến khi Sinh choàng thức giấc thì mặt trời đã lên cao, tiếng chim ríu rít trên cành cây. Sinh cảm thấy một nỗi thất vọng nhẹ nhàng xâm chiếm tâm hồn. Thì ra chàng quên trước chỉ là một giấc mộng không hơn không kém! Chàng cố dồn tâm trí miệt mài với nghiên bút. Trên gian nhà thờ Phật, vị sư già vẫn tiếp tục tham thiền...
Thì giờ thâm thoát trôi nhanh, Biên Sinh say sưa với kinh sư quên cả giờ giấc. Khi bóng ác tà đã gác núi, Sinh mệt mỏi quạ đầu liền tay ngủ thiếp đi bên chông sách. Ngủ đến, tiếng gõ cửa rụt rờ đến no đánh thức dậy, Sinh mở mắt rờ rờ ra mở cửa. Hồng Hoa Nương đã trở lại! Vì mặt điểm kiêu vui vẻ khác biệt trước. Nàng nói:

- Tiễn thiệp xin cáo lỗi cùng công tử, hôm qua vì phải đi dò hỏi tìm đất dụng thân nên tiễn thiệp không thể đến trình diện công tử. Tiễn thiệp nghe nói có một đất ẩn cư bỏ hoang cách đây trên mười dặm ở phía Bắc là nơi tiễn thiệp có thể tạm dung thân. Xin công tử mở kho nhọc qua bộ đến để kiểm điểm giấu vì nếu không có phép của sư ông, tiễn thiệp không thể rời Tây thiên tử này.

Thế thể bên tai, hương thơm còn phảng phất đầu dây... Tìm mãi không được câu trả lời thỏa đáng, Biên Sinh tự nhủ là đèn sáng sẽ ra vườn tìm lại lối đi trong mơ. Khi mặt trời vừa xuất hiện đồ ừng ở phương Đông, Biên Sinh ra khỏi phòng lên gian nhà thờ Phật vẫn an vị sư già, chàng giầu không hề lai giặc mơ hồi hóm. Sau một vài câu thăm hỏi, nhà sư già dẫn dò Sinh những công việc vặt vãi cần thiết trước khi ông theo lễ cảm phước tham thiện trong một tuần lễ. Vì sự giả vào gian nhà thờ Phật đóng cửa, ngồi bất động trên bộ đoàn...

- Cô nương đừng thất vọng, sáng mai, văn sinh sẽ đi thăm dò giúp nàng ngay, vì chính văn sinh cũng muốn đi lại một ít để tỉnh thối thần thoát.

Sinh tiếp:
- Chẳng hay tiệm xác có nương là bụi Hồng ở phía Bắc thiên viện?
- Công tử đoán không sai, chính là bụi Hồng mà ngài tìm đến sáng hôm qua. Tắc rằng lúc đó tiễn thiệp không thể thoát xác ra đón chào công tử.

Nói đến đó nàng đỏ mặt ra chiều e thẹn...
- Cô nương chờ ngại, văn sinh chỉ muốn là khi nào có nương muốn chủ trương công việc di chuyển thì báo cho văn sinh biết vì trung tuần tháng tới là ngày khai trường học thi của toàn thể sĩ tử trong nước. Văn sinh sẽ phải bận rộn trong ít lâu.

Nhân dịp đó, Hồng Hoa Nương chuyện câu chuyện sang việc kinh sư, nàng tỏ ra là người hiểu biết tế nhị. Chàng đàm luận Sinh càng thêm phục nết là người yện bác. Chàng nghĩ là linh hồn Hoa Hồng hẳn là khác những loài yếu tính khác. Hồng Hoa Nương đứng là đã phải h u y được tinh túy của Trời Đất để trở nên một đời tượng tuyệt vời cả tài lẫn sắc.

Như được ý nghĩ của Biên Sinh Hồng hoa Nương chột lên tiếng:

- Tiễn thiệp xin c h ân thành cảm tạ công tử có ý nghĩ tốt cho phân hoa, sau này nếu có dịp tiễn thiệp sẽ báo đến ơn tri ngộ. Bấy giờ trời đã gần sáng, xin tạm cáo biệt công tử, đêm sau tiễn thiệp sẽ đến hầu chuyện cùng người.

Nói rồi nàng lướt nhẹ ra ngoài cửa. Đúng lúc đó, một luồng gió thổi mạnh làm cánh cửa sổ đập vào mặt song. Sinh choàng tỉnh giấc chạy ra cửa, bỗng hồng đã biến mất, hương thơm như còn phảng phất đầu dây...

Sáng hôm sau, vị sư, Biên Sinh khăn gói đi lên, phía Bắc Tây thiên Tử, qua nhiên khoáng mịt dặm đường, Sinh thấy ở trước mặt một đình thự đồ sộ mát âm u, quang cảnh có phần khang tạo nên những cung điện vu lăm. Lại gần nhìn xét địa thế, Sinh thấy đúng như lời Hồng hoa Nương điện tả. Chàng quay về đình lung đăm đăm kể lại chi tiết cho thiếu nữ nghe.

Trên gian nhà thờ Phật vị sư già vẫn tiếp tục tham thiền...
Thì đến, Hồng hoa Nương lại đến với Biên Sinh, nghe chàng kể chi tiết, một nét buồn thoáng hiện trên ánh mắt nàng rồi tan biến ngay. Hồng Nương nhỏ nhẹ nói với Sinh:
- Đó là chỗ tiễn thiệp có thể tạm dung thân được, tiễn thiệp cầu xin công tử thỉnh thoảng chú ý công việc vì thời gian cũng không gặp rút lắm.

Kể đó hai người lại tiếp tục bình thơ luận sử ra chiều tưởng đặc lắm. Hồng Nương càng lúc càng lén cho Sinh ngạc nhiên vì ý tứ của nàng chột chế, "nhân" sinh quan mới mẻ. Biên Sinh cảm thấy như được soi sáng tinh thần, càng bản luận chàng càng say sưa với tư tưởng của Hồng hoa Nương...

Rồi mỗi tối, Hồng hoa Nương lại đến đàm luận với Biên Sinh, câu chuyện càng ngày càng có mở thân mật. Đến một hôm mà bản luận, Sinh vui vẻ làm rót cây bút, hai người cùng c u i xuống đất tay lưng. Tay chạm tay, bản mặt nhìn nhau. Sinh không thể rời Tây thiên tử này. (Xem tiếp Tr. 9)

NGƯỜI BẠN MỚI

Nhân đọc tờ báo NHÂN BẢN của tháng 04-1978 tôi có được đọc một bài thơ đăng trong báo. Bài thơ đó, tựa là "Một bức thơ"...

Sân tiên đây, xin kèm gửi lại bạn chính của bài thơ trên, vì tôi nhận thấy có nhiều câu bị thay thế bởi những danh từ khác.

C.D

TÂM SỰ NGƯỜI RA ĐI

Em a! Đêm nay không ngủ được... Chỉ vì mở tối đáng em thôi. Anh gom tất cả bao thì từ... Để tặng riêng em một chút lời.

Tôi gặp những người ngu, quá ngu ???! Ân thâm trong kiếp sống thấy tu!

Sáng sớm tinh sương dấy thổi rau, Hố quần không đủ ấm nên đau... Không cần khắc phục, không cần thuốc, Chỉ cần có em bệnh hết đau.

"Bao năm chinh chiến ta gấn gối, Nay đã thanh bình lại biệt ly."

Tâm sự người cô phụ

Anh hỏi! Chiều nay khi nhận được Bài thơ trần tục suốt đêm thâu, Nửa thường thân thể người ly phụ,

Em đội đoàn người vắt củi đi, Tai ù mắt quáng nghe thấy chi. Em mong thời khắc rời đống lại... Để gặp nhau rồi khởi biệt ly.

Thế giới giờ đây khờ quá ngu, Tai nghe mất điếc thể thấy tu. Hằng đêm con nguyện xin Trời Phật... Sớm để cho anh thoát ngục tù.

C.D

"Nhìn anh ảnh hiện qua tâm trí, Em quyết can trường vượt khổ đau."

TRANG NHI ĐỒNG

lời người... Con vật nằm im như đon nhàn một thú tính cảm vô hình đang chớm nở giữa lòng bàn tay ngày thơ đó.

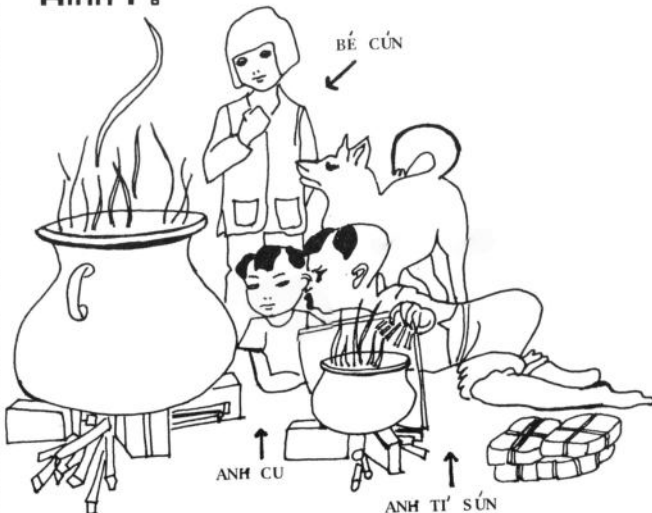
Suốt đêm bé trần trọc ngủ không yên, chỉ mong trời mau sáng để mai còn gặp thằng Tý Sún. Chưa bao giờ Tý Sún để thương với bé như vậy.

ra để mua sữa cho mèo uống. Ngày hôm sau, 3 người cùng rón rén vào phòng đem sữa cho mui; Tý Sún chống ba tầm bao bở lên nhau và khệ dặt những chú mèo con lên.

Suốt 10 ngày liền, Bé và anh Cu đều qua cho các chú mèo con ăn sữa. Sau khi thấy các chú mèo xinh xắn đã quen hơi người và có thể sống xa mẹ nó được, Tý Sún cho phép bé mang chú mèo đen về nhà nuôi.

BÉ CÚN

Hình 1:



Hình 2:



GIẢI ĐÁP 8 ĐIỂM KHÁC

- 1. (8) ĐỒ CHƠI NÀO... 2. (7) QUẠT TRONG TAY... 3. (6) BÀN GỖ... 4. (5) MỘT ANH CU KHÔNG TẮT... 5. (4) MỘT CHỤP MÈO... 6. (3) TỶ SÚN ĐANG ĐỐ... 7. (2) CHỈ CÓ MỘT... 8. (1) TỶ SÚN

TỪ TRÁI SANG PHẢI, BÉ CÚN, ANH CU, ANH TỶ SÚN VÀ CON CHŨ MÈO ĐANG QUAY QUẦN BÊN NỒI BÀNH CHUNG MÈO NẤU. BA BÉ CÚN ĐÃ VỀ LẠI CÀNH XUM HOP ĐAM ẮM NAY VÀ GIAO CHO ANH CU ĐÓ LẠI 1 TÂM KHÁC ĐỂ ĐƯA CHO TỶ SÚN. ANH CU VÌ LỢI ĐỈNH ĐÃ VỀ KHÁC 8 ĐIỂM. CÁC BAN HAY THỬ TÌM 8 ĐIỂM KHÁC NÀY. (Xem Giải Đáp kế bên)

Thư tín

BÍCH BẢO
NGÀY XANH HẢI NGOẠI :
 "NHÀ VIỆT NAM có ảnh hưởng một tờ Bích Báo mang tên là NGÀY XANH HẢI NGOẠI. Tờ bích báo này đặc biệt để dành riêng cho các em thanh thiếu nhi Việt Nam đang sống ở hải ngoại. Bích báo do chính tay các em viết, vẽ, trình bày lấy và gửi về cho NHÀ VIỆT NAM để in và gửi ra bốn phương trời, đến tay các em phụ huynh các em và tất cả các vị thân hữu của các em. Các em chỉ cần tự viết lấy, hoặc nếu đánh máy lấy trên một tờ giấy trắng khổ tờ giấy đánh máy thì càng tốt hơn. Sau khi trình bày xong trên tờ giấy này, các em xếp lại bỏ vào bao thư và gửi về cho ban Bích Báo NGÀY XANH HẢI NGOẠI của Nhà Việt Nam. Báo sẽ được in nguyên bản những gì các em gửi về và phân phối lại cho các em. Các em nào gửi bài về sẽ nhận được 5 số Bích Báo miễn phí. Các em không gửi bài nhưng muốn nhận được Bích Báo do các anh chị em khác viết, phải gửi về 2 Mỹ Kim để nhận được 4 số Bích Báo. Xin các em giới hạn mỗi bài không dài quá 2 trang đánh máy. Bài gửi về phải đánh máy, hoặc viết bằng tay nhưng chữ phải thật đẹp, và thật rõ ràng. Các em phải viết hay đánh máy sát từ mí này sang mí kia của tờ giấy, chỉ chừa rìa chừng 5 ly mà thôi. Nếu được, các em hãy trình bày cho đẹp thêm bằng hình vẽ một bên bài viết. Các em có thể cắt ảnh trên sách báo và dán lên cũng được. Nội dung trang các em phải ghi tên thật của mình và đánh địa chỉ rõ ràng để anh chị em các nơi khác trên thế giới biết tác giả là ai đang viết thư thăm quen trao đổi ý kiến. Chúng tôi cũng xin kêu gọi các bác phụ huynh muốn gửi gắm tài viết văn bằng tiếng Việt, tài làm thơ, tài sáng tác v.v.. của con em mình mỗi ngày khởi bị mai một vì

Cùng Quý Vị Độc Giả

Ngày hôm nay, Nhân Bản đã được hơn một tuổi. 12 số báo và 1 số Đặc san Xuân là ngân ấy dịp thông tin, bản luận, trao đổi cùng quý vị. Nhịp cầu đã nối, sự thông cảm giữa quý vị độc giả và Nhân Bản càng ngày càng sâu đậm vì chúng ta đang cùng suy nghĩ, cùng hành động và cùng nhìn về một đích: tranh đấu cho một xã hội Việt Nam hạnh phúc và có Tình người. Mục tiêu càng tuyệt đối, đường đi càng cam go, nguy khó. Bởi thế mà chúng ta còn phải tiếp tục tranh đấu và Nhân Bản

còn phải tiếp tục sống cho đến khi nào đạt được mục đích. Nhưng sự sống còn, 1 th nhân của Nhân Bản tuy thuộc nhiều vào quý vị. Qua năm mới Nhân Bản xin phép được nhắc quý vị nào đã hết hạn hoặc chưa mua báo, bỏ chút thì giờ quý báu, cắt phiếu mua báo dài hạn gửi về toà soạn. Một phiếu mua báo, một mẫu tin, một bài viết, một tài liệu báo chí của Quý Vị gửi tặng là ngân ấy nhựa sống cho tờ báo. Thành thật cảm ơn Quý Vị.

LẠI CHUYỆN ÔNG HÀNG XÓM

Lần này là chuyện ông hàng xóm Cẩm Bốt. Đêm 19 tháng 4 vừa qua, rất đông khán giả truyền hình đã được theo dõi trên đài 2, cuốn phim phóng sự về nước láng giềng của chúng ta do các kỹ giả Nam Tư thực hiện. Từ ngày ông hàng xóm do đất chề độ Cộng Sản lên đất Chùa Tháp, không mất tin tức nào được lọt ra thế giới bên ngoài nên cuốn phim đã được gọi là "khung cửa đầu tiên từ ba năm nay mở ra trên nước Cẩm Bốt Cách Mạng và Dân Chủ".

Khung cửa đó đã cho chúng ta thấy những gì? Thủ đô Nam Vang trước đây trên hai triệu dân nay chỉ còn hai chục ngàn người. Tất cả các cửa tiệm đóng hết. Các băng chỉ tên đường phố, các băng chỉ dẫn lối thông nay được quét phủ sơn trắng vì không dùng tới nữa. Tất cả các trường Đại Học của đông thên các, sân trường cỏ mọc rêu phong, vì lâu tiền phải dành cho sản xuất. Tại các trường tiểu học, các trường trung học kỹ thuật còn mở cửa, chỉ có con con con bộ mới được vào học. Giáo viên không cần có khả năng chuyên môn mà phải là chiến sỹ cách mạng, và các khán giả đã được thấy một giáo sư mất tài sản như cái hủ nút đang giảng về toán pháp và vật lý cho một lớp học sinh nghèo nạc.

chỉ xử dụng ngoại ngữ mà thôi. Đây là dịp để các em của chúng ta gìn giữ được tiếng Mẹ, và cố gắng kết bạn với nhau khắp bốn phương trời. Nhà Việt Nam sẽ lo việc ăn uống và phân phối đến khắp quý vị nào hưởng ứng và cố gắng cho tờ Bích Báo này. Mọi sự giúp đỡ xin liên lạc và gửi về cho địa chỉ sau:

Bích Báo Ngày Xanh
 NHÀ VIỆT NAM - Po Box 8875
 Portland, Oregon 97208 - USA

- Tô chức đêm văn nghệ "thân hữu" để ăn mừng đề tam chu niên ngày Cộng sản chiến thắng (tháng 4-75)

2) Ban Giám Đốc Giáo Xứ tỉnh chia rẽ hàng ngũ liên tu sĩ Việt Nam tại Pháp để dễ bề thao túng (=con bài của Đ. quốc và Cộng sản thường dùng).

3) Ban Giám Đốc Giáo Xứ luôn luôn tìm cách trốn đời thoát, thiếu tinh thần cõi mớ ("vì lúc nào cũng sợ bên này, bên kia")

Song trong một xã hội dân chủ, tử do và tiền bộ, tại sao chúng ta còn phải sợ? Tại sao chúng ta không dám nói sự thật?

Thạp lương tâm Kỳ Tô tức là dám nói sự thật.

Đó mới là chính nghĩa!

(PHONG TRẠO CHỐNG TƯ SĨ THÂN CÔNG, Paris.)

LỜI KÊU GỌI :
 "Chúng tôi yêu cầu anh chị em tên tuổi nên thân trọng trước thái độ "úp mớ" của Ban Giám Đốc Giáo Xứ:

1) Ban Giám Đốc Giáo Xứ gián tiếp ủng hộ Cộng sản và trực tiếp giúp Cộng sản Việt Nam, bằng, cách:

- Văn đề linh mục Anh và vài linh mục thân cộng khác hoạt động tích cực và nắm giữ máy Giáo Xứ;
- Cho thân nhân của các linh mục thân cộng này "bắt đầu" đi "xem lễ" ở Giáo Xứ để chỉ điểm và theo dõi các nhóm không ủng hộ đường lối Cộng sản;
- Tờ báo Hiện Diện vẫn còn đi theo đường lối "mập mờ" và không đứng đắn;

CHIA VUI
 Được tin vui, Anh LỆ VINH cùng Chi NGUYỄN THỊ DIỆP kết duyên cầm sắt, toàn thể anh em Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris thành thật chúc mừng trăm năm hạnh phúc.

PHẦN ƯU
 Được tin trẻ Cụ thanh sinh hai anh LONG và THỌ đã tạ thế, toàn thể anh chị em Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris thành thật phần ưu cùng tang quyến và cầu chúc hương hồn cụ sớm về cõi an lạc.

RAO VẬT
 Tìm một thiếu nữ Việt Nam hiền lành để ở chung phòng trong appartement với một bà cô đơn. Tel : 331.04.02 sau 18giờ, hỏi Bà NGUYỄN.

phượng ca
 Lớp ĐÀN CA QUỐC NHẠC và ĐÀN TRẦN PHƯỢNG CA do PHƯỢNG_OANH (Giáo sư Quốc Gia Âm Nhạc Sài Gòn năm 64-75) phụ trách. Các lớp tại:

- Paris : Đt 566 7286
- thứ 2,5,7 từ 14g30
- Sarcelles : Đt 990.93.56
- thứ 4,6 từ 14g30
- Bruxelles : Đt 539 1329.

restaurant LAN ANH
 Nơi hẹn hò của chúng ta.
 * Phở lâu * Thịt bò viên * Bánh xèo * Bánh canh giò heo.
 23 Rue Liancourt, 75014 Paris (Mô DENFERT ROCHEREAU)
 Tel : 322 39 39 - (Đóng cửa trưa chủ nhật và thứ hai).
 ** NGUYỄN TỬ THAO thân mời.

Về khu vực sản xuất, cuốn phim đã trình bày hoạt động của các hợp tác xã. Tất cả mọi người, nông dân, thợ thuyền đều làm việc không công vì thuế đất, ở trong bưng, chiến sĩ ở đâu có lãnh lương. Tại một hợp tác xã làm muối ở tỉnh Kep 5000 người dân bà sống trong ruộng muối, xa hạn công con, làm việc trong những điều kiện cực khổ Trung Cổ. Trong các xưởng may, trẻ con 12 tuổi đã phải chạy máy những chунг thập qua, với tay không tới, người ta bên những thùng gỗ để chunг đung chớ vào tấm. Một trăm ngàn số gạo đã phải cõ ai tu hành, vứt kính kê mà đi lao tác và các chùa chiền, các tu viện nay đã được đổi thành những chuồng trâu bò. Lạc tân tích vẫn hòa cũ được xoá bỏ hết. Thay thế vào đó là một nền văn hoá mới do các đoàn văn công mang đi truyền bá bằng cách cầm cờ đỏ lên sân khấu, làm các động tác gặt lúa và vạ vạ bu lông.

Cuốn phim do các "bộ ruột" Nam Tư quay để đánh dấu 3 năm phim tích của chế độ mới. Mà đây là "bộ ruột", thế bao nhiêu chồ lếch, chắc chắn đã kể cho bằng. Vậy mà nó vẫn còn lếch đến hải phận như vậy.

Sau cuốn phim là đến phần thảo luận, có cả sự tham dự của Nikola Vitorovich, người thực hiện cuốn phim. Người ta đã chỉ ý nhiều đến hai câu hỏi của người điều khiển chủ đng trình.

Câu hỏi thứ nhất: - "Đông nghiệp Nikola, khi quay cuốn phim này, đồng nghiệp được tự do muốn đi đâu thì đi chứ?"
 Trả lời: - Tôi hoàn toàn tự do.

Hỏi: - Thế đồng nghiệp có đi gặp Hoàng Thân Sihanouk không?
 Trả lời: - Không "

Và câu hỏi thứ hai: - "Đông nghiệp Nikola, cuốn phim này dài tới trên 40 phút mà tại sao qua các lời bình luận hình ảnh của cuốn phim, không bao giờ đồng nghiệp nhắc tới những danh từ như Chủ Nghĩa Xã Hội, Chủ Nghĩa Cộng Sản?"

Câu hỏi này không được trả lời. Vì có lẽ chính ngay người Cộng Sản cũng cảm thấy hổ thẹn trước cái cảnh tượng dân Cao Miên được giải phóng tiến lên theo chủ nghĩa mới. Chẳng thế mà báo Humanité, cơ quan chính thức của Đảng Cộng Sản Pháp trong số ra ngày hôm sau, bàn về cuốn phim này cũng đã phải lên án nặng nề, không dám nhắc những người anh em xã hội đó là đồng chí!

Riêng phần Chu Thanh Lan thì hôm sau kể lại câu chuyện trên đây mà đâu có văn còn bằng hoàng vì không hiểu mình có thức sự được coi chuyện Cẩm Bốt không, hay chính là chuyện trong nhà mình mà mình lại tưởng là chuyện ông hàng xóm?

CHU THANH LAN

Chủ nhân hiệu vàng TIẾN XUÂN tại Sài Gòn, Việt Nam và hiệu SAIGON BIJOUX tại Vientiane, Laos,
 Nay mở tại PARIS :

KIM BIJOUX

Numero 3, Avenue de la Porte de Montrouge, Paris 14^e
 Tel : 539 60 90 Métro PORTE D'ORLÉANS

MUA BÁN VÀ CHẾ TẠO NỮ TRANG VÀNG TÂY, VÀNG TA VÀNG TRẮNG BẢNG BẠC và CÁC LOẠI ĐÁ QUÍ * CHUYỂN MÓN VỀ KIM CƯỜNG (HỘT XỎAN) * CÓ NHIỀU LOẠI VỎ XỎAN ĐỂ QUÝ VỊ CHỌN LỰA VÀ ĐỔI LẤP (NHẬN) HỘT LẤY NGAY.

TRẦN TRỌNG KÍNH MỜI TẤT CẢ QUÝ VỊ KHÁCH HÀNG CŨ VÀ MỚI * KÍNH CHÚC QUÝ VỊ TRẦN ĐÁY HẠNH PHÚC TRONG NĂM MẬU NGỌ.

PHIẾU MUA BÁO DÀI HẠN

Tôi tên là :
 Địa chỉ :
 Gửi tiền mua báo là : (Giá báo xin xem trang 1) và ủng hộ thêm :

* Ngân phiếu, money order, mandat xin để tên :
 Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris
 * Chèque postal (bưu phiếu) xin để tên :
 Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris
 CCP 20 332 - 01 Paris
 * Gửi về địa chỉ : 5 Rue Albert Camus
 92340 Bourg La Reine - FRANCE

CHÚ THÍCH : 11 số báo mua dài hạn được tính kể từ số đầu tiên quý vị đặt mua. Quý vị nào đã từng nhận được Nhân Bản, xin vui lòng gửi kèm theo bảng tên địa chỉ cũ.

ĐÊM VĂN NGHỆ PHẬT ĐẢN

Do Chùa KHÁNH ANH tổ chức

Dưới Chủ đề :
QUÊ HƯƠNG trong cơn PHÁP NẠN

- * VỚI SỰ GÓP MẶT THỰC HIỆN CỦA :
- . Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris
- . Đoàn Sinh Viên Công Giáo Việt Nam tại Paris
- . Ban Quốc Nhạc Phượng Ca
- . Nhân Bản Dân Tộc Văn Nghệ Đoàn (Liège)
- . Hội Tương Trợ Văn Hoá Pháp-Việt (Sarcelles)
- . Hội Ai Hữu Sinh Viên và Kiều Bào tại Lille
- . Gia Đình Phật Tử Quảng Đức
- . và các Nghệ Sĩ Tự Do.

Trong một chương trình THI CA VỮ NHẠC KỊCH HƯƠNG về QUÊ HƯƠNG và TÍN NGƯỠNG tại Việt Nam dưới chế độ Cộng sản.

Phiếu Ủng Hộ : 50 F
 Vé vào cửa : 20 F
 Có tại Chùa và các tiệm buôn Việt Nam tại Paris.
 Có thể liên lạc mua vé bằng thư.

Địa chỉ liên lạc : CHÙA KHÁNH ANH
 14 Avenue Henri Barbusse
 92220 Bagneux - Tél : 655 84 44

rap Maubert (PARIS)
8g30 TỐI 27-5-78